

BẢN TIN

Sinh hoạt chi bộ

SỐ 5 - 2022

Chịu trách nhiệm xuất bản

VI MẠNH HÙNG

ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm nội dung

HỒ ĐÌNH LƯƠNG

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

LƯU MẠNH HÙNG

Trưởng phòng Thông tin và NCDLXH

NGUYỄN HỒNG VINH

P.Trưởng Phòng Thông tin & NCDLXH

NGUYỄN THỊ THANH HOA

Chuyên viên Phòng Thông tin & NCDLXH

PHẠM THỊ PHƯỢNG

Chuyên viên Phòng Thông tin & NCDLXH

Trình bày

Phòng Thông tin và Nghiên cứu DLXH

Tin, bài, ảnh cộng tác xin gửi về:

Phòng Thông tin và NCDLXH -

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Điện thoại: 0978.990.119

Email: thongtinhcb@gmail.com

In 9.570 cuốn, khổ 18,7 x 26,5 cm tại Công ty CP In Phú Thọ. Giấy phép xuất bản số 07/GP-XBBT ngày 14/02/2022 do Sở Thông tin & Truyền thông Phú Thọ cấp. In xong và nộp lưu chiểu tháng 5 năm 2022.

TRONG SỐ NÀY

NHỮNG NỘI DUNG CẦN PHỔ BIẾN, QUẢN TRIỆT TẠI CHI BỘ

CHỈ THỊ, QUY ĐỊNH, HƯỚNG DẪN

- Một số nội dung chủ yếu của Quy định số 60-QĐ/TW ngày 18/3/2022 về tổ chức đảng trong các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, ngân hàng thương mại nhà nước
- Những điểm mới về “Nghịệp vụ công tác đảng viên”
- Tổ chức tốt cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng

TRUYỀN THÔNG

- Kỷ niệm 132 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2022): Giá trị văn hóa Hồ Chí Minh - tài sản tinh thần vô giá của dân tộc
- Đảng bộ huyện Tam Nông: 75 năm xây dựng và trưởng thành (01/5/1947 - 01/5/2022)
- Đảng bộ huyện Phù Ninh 75 năm xây dựng và phát triển (18/5/1947 - 18/5/2022)
- Đảng bộ huyện Hạ Hoà 75 năm xây dựng, trưởng thành và phát triển (19/5/1947-19/5/2022)
- Đảng bộ huyện Tân Sơn: Phát huy tinh thần đoàn kết, dân chủ, ý chí tự lực, tự cường, thực hiện thắng lợi công cuộc xóa đói, giảm nghèo

HỌC TẬP, LÀM THEO TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

- Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết tôn giáo trong Văn kiện Đại hội XIII

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

- Công lý, đối thoại và ngoại giao
- Một số kỹ năng nhận diện thông tin xấu độc trên Internet, mạng xã hội

THÔNG TIN KINH TẾ - CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

- Những kết quả nổi bật về kinh tế - xã hội nước ta quý I năm 2022
- Một số vấn đề đặt ra đối với hoạt động thương mại nông sản Việt Nam - Trung Quốc
- Một số kết quả chủ yếu sau 01 năm thực hiện Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Vương quốc Anh (UKVFTA)
- Kết quả chuyến thăm chính thức Việt Nam của Bộ trưởng Ngoại giao Canada
- Hệ quả của các biện pháp trừng phạt đối với Nga
- Chọn đúng trường người sáng tương lai

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- Cán bộ nào phong trào ấy
- Im lặng đáng sợ
- Định hướng tuyên truyền và nhiệm vụ chủ yếu công tác lãnh đạo của các cấp ủy Đảng tháng 5/2022

NHỮNG NỘI DUNG CẦN PHỔ BIẾN, QUẢN TRIỆT TẠI CHI BỘ

CHỈ THỊ, QUY ĐỊNH, HƯỚNG DẪN

MỘT SỐ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA QUY ĐỊNH SỐ 60-QĐ/TW NGÀY 18/3/2022 VỀ TỔ CHỨC ĐẢNG TRONG CÁC TẬP ĐOÀN KINH TẾ, TỔNG CÔNG TY, NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI NHÀ NƯỚC

Quy định nêu rõ, về tổ chức đảng: Tổ chức đảng trong các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, ngân hàng thương mại nhà nước (*gọi chung là tập đoàn kinh tế, tổng công ty*) trực thuộc Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương; trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy hoặc cấp ủy cấp huyện, đảng ủy khối trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy được tổ chức theo 2 mô hình: Đảng bộ toàn tập đoàn kinh tế, tổng công ty. Đảng bộ công ty mẹ của tập đoàn kinh tế, tổng công ty.

Điều kiện thành lập đảng bộ toàn tập đoàn kinh tế, tổng công ty

Đảng bộ toàn tổng công ty trực thuộc cấp ủy địa phương được thành lập khi có đủ các điều kiện sau:

- Là tổng công ty do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc do các bộ, ngành quyết định thành lập.

- Hoạt động của doanh nghiệp gắn kết chặt chẽ với nhau, các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc hoặc gắn kết, phụ thuộc công ty mẹ của tổng công ty về công nghệ, kỹ thuật, tài chính, thị trường, sản phẩm và dịch vụ chính.

- Các đơn vị thành viên của tổng công ty đóng trên nhiều tỉnh, thành phố khác nhưng chi phối không lớn đến nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thẩm quyền quyết định thành lập đảng bộ toàn tập đoàn, tổng công ty

- Đảng bộ toàn tổng công ty trực thuộc cấp ủy địa phương do ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định thành lập.

- Đảng bộ toàn tổng công ty trực thuộc đảng ủy khối (thuộc tỉnh ủy, thành ủy) do ban thường vụ đảng ủy khối quyết định thành lập sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy.

Thành lập đảng bộ công ty mẹ của tập đoàn kinh tế, tổng công ty

- Đảng bộ công ty mẹ của tập đoàn kinh tế, tổng công ty bao gồm: Tổ chức đảng các đơn vị, doanh

NGHIỆP là thành viên của công ty mẹ theo quyết định của cấp có thẩm quyền và tổ chức đảng các chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị thành viên tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng và một số tỉnh, thành phố khác hoặc tổ chức đảng các đơn vị, doanh nghiệp là thành viên của công ty mẹ theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Các đảng bộ, chi bộ đơn vị thành viên của tập đoàn kinh tế, tổng công ty còn lại trực thuộc cấp ủy địa phương (tỉnh ủy, thành ủy, cấp ủy cấp huyện, đảng ủy khối trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy).

Thẩm quyền quyết định thành lập đảng bộ công ty mẹ của tập đoàn kinh tế, tổng công ty

- Đảng bộ công ty mẹ của tổng công ty trực thuộc cấp ủy địa phương do ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định thành lập.

- Đảng bộ công ty mẹ của tổng công ty trực thuộc đảng ủy khối (thuộc tỉnh ủy, thành ủy) do ban thường vụ đảng ủy khối quyết định thành lập sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy.

Thành lập đảng bộ cơ sở tập đoàn kinh tế, tổng công ty: Đảng bộ tập đoàn kinh tế, tổng công ty mà cấp ủy cấp trên trực tiếp là cấp ủy trực thuộc Trung ương (tỉnh ủy, thành ủy hoặc đảng ủy trực thuộc Trung ương) nhưng chưa đủ điều kiện thành lập đảng bộ cấp trên cơ sở thì ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định thành lập đảng bộ cơ sở tập đoàn kinh tế, tổng công ty.

Việc chuyển giao và tiếp nhận tổ chức đảng

- Đảng bộ trong các tập đoàn kinh tế, tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập hoặc phê duyệt cho thành lập; có vị trí quan trọng, hoạt động trên phạm vi cả nước hiện nay đang trực thuộc đảng ủy bộ, ngành thì chuyển về trực thuộc Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương.

Đảng bộ, chi bộ trong các doanh nghiệp đang trực thuộc đảng ủy bộ, ngành không thuộc đối tượng



trên có trụ sở chính ở địa phương nào thì chuyển về trực thuộc cấp ủy địa phương đó (trừ tổ chức đảng trong một số doanh nghiệp công ích phục vụ trực tiếp cho chức năng quản lý nhà nước của bộ, ngành).

- Tổ chức đảng trong các công ty con, đơn vị thành viên, chi nhánh, văn phòng đại diện đảng trực thuộc cấp ủy địa phương thì chuyển về trực thuộc

đảng bộ toàn tập đoàn kinh tế, tổng công ty hoặc trực thuộc đảng bộ công ty mẹ của tập đoàn kinh tế, tổng công ty theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 196-QĐ/TW, ngày 24/11/2008 của Ban Bí thư về tổ chức đảng trong các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước. ■

NHỮNG ĐIỂM MỚI VỀ “NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC ĐẢNG VIÊN”

Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương ban hành về nghiệp vụ công tác đảng viên thay thế cho Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 05/6/2017 có một số điểm mới như sau:

I. Kết nạp đảng viên

1. Quy trình, thủ tục kết nạp đảng viên.

- Hướng dẫn tổ chức kết nạp đảng viên nơi chưa có đảng viên, chưa có chi bộ (*mục 1.2*)

+ Đối với các doanh nghiệp: Phân ra doanh nghiệp vốn nhà nước và doanh nghiệp không có vốn nhà nước (*điểm c*).

+ Bổ sung thêm mục hướng dẫn kết nạp đảng viên ở cơ quan xã, phường, thị trấn có đảng viên, chưa có chi bộ (*điểm d*)

- Bổ sung thêm nội dung “Trách nhiệm của chi bộ và các tổ chức đoàn thể trong việc giới thiệu, giúp đỡ quần chúng vào Đảng (*mục 1.3*)

- Bổ sung hướng dẫn thêm nội dung “Thẩm tra, xác minh lý lịch của người xin vào Đảng” (*Mục 1.5*).

2. Thủ tục giải quyết những trường hợp kết nạp người vào Đảng hoặc công nhận đảng viên chính thức sai quy định (*Mục 3*):

- Bổ sung nội dung: Trường hợp tổ chức Đảng đã sáp nhập, giải thể hoặc bị giải tán thì cấp ủy có thẩm quyền nơi người vào Đảng đang sinh hoạt có trách nhiệm... (*điểm a, điểm b*).

- Nội dung “Trường hợp đảng viên chuyển đến cơ quan, đơn vị mới” hướng dẫn thêm trường hợp “Đã tiếp nhận đảng viên, sau đó mới phát hiện thì cấp ủy có thẩm quyền nơi đảng viên đang sinh hoạt hủy bỏ quyết định sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của cấp trên có thẩm quyền”.

II. Quản lý hồ sơ đảng viên, phát thẻ đảng viên, giới thiệu sinh hoạt đảng

Bổ sung thêm mục “Khôi phục hồ sơ đảng viên bị mất” (*Mục 3*)

Hướng dẫn 12-HD/BTCTW bỏ mục “Lập lại hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng bị mất”.

TỔ CHỨC TỐT CUỘC THI VIẾT CHÍNH LUẬN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Hồ Đình Lương

Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Để tiếp tục thực hiện tốt NQ số 35-NQ/TW ngày 25/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”; phản bác trực diện, vạch trần tính phản khoa học, phản cách mạng trong các luận điệu sai trái, thù địch của các thế lực phản động, cơ hội chính trị,

đồng thời tạo nguồn, phát triển lực lượng tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội đồng Lý Luận Trung ương, Tạp chí Cộng sản, Báo Nhân dân và Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức phát động Cuộc thi viết chính luận “Bảo vệ



nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” lần thứ hai, năm 2022.

Mục đích, yêu cầu của cuộc thi

Cuộc thi lần thứ hai, năm 2022, có sự mở rộng về quy mô, nâng lên mức toàn quốc nhằm tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong xã hội. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tham gia công tác tuyên truyền, đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ, tuyên truyền đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các Nghị quyết Hội nghị Trung ương khóa XIII, cuốn sách “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Cuộc thi nhằm tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò quan trọng trong đời sống xã hội của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch. Tiếp tục nâng cao chất lượng các tuyên bài viết chính luận trên báo, tạp chí về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị, theo phương châm kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống”, Trong đó “xây” là cơ bản, “chống” phải quyết liệt, hiệu quả, “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”.

Thông qua cuộc thi nhằm huy động sự tham gia của đông đảo đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên trong hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân. Qua cuộc thi lựa chọn được những bài viết xuất sắc, tiêu biểu để tuyên truyền, khích lệ, lan tỏa trong hệ thống chính trị và trong xã hội.

Chủ đề, nội dung trọng tâm cuộc thi

Cuộc thi tập trung vào 3 nhóm chủ đề, nội dung trọng tâm, đó là:

Thứ nhất, bảo vệ, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nhận diện, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc bản chất khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bao gồm: (1) Bảo vệ, khẳng định vai trò và ý nghĩa thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, gắn với đấu tranh phản bác các luận điệu phủ nhận, hạ thấp vai trò và ý nghĩa thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; (2) Khẳng định và cụ thể hóa những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các giá trị bền vững phù hợp với thực tiễn của Việt Nam; chỉ rõ vấn đề cần bổ xung, phát triển; đấu tranh phản bác luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về vấn đề trên.

Thứ hai, nhận diện và đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng, Nhà nước, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay, góp phần bảo vệ, lan tỏa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và các Nghị quyết quan trọng của Trung ương khóa XIII, tác phẩm “ Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; (3) Nhận diện, đấu tranh phản bác luận điệu mới của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lợi dụng vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, “tôn giáo”, “dân tộc”, “xã hội dân sự”, “tự do ngôn luận”, “tự do báo chí”, “an sinh xã hội”, “phi chính trị hóa lực lượng vũ trang” để chống Đảng, Nhà nước; (4) Đề xuất, kiến nghị hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới đất nước, gắn với đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc các vấn đề lý luận, thực tiễn về đường lối đổi mới đất nước; (5) Đề xuất, kiến nghị hoàn thiện lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay; (6) Bảo vệ, vận dụng và phát triển lý luận của Đảng về nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; nông nghiệp, nông dân, nông thôn; kinh tế tập thể; công nghiệp hóa, hiện đại hóa; công tác cán bộ; đối ngoại; phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam...(7) Bảo vệ, vận dụng và phát triển lý luận của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững



mạnh gắn với phát triển lý luận của Đảng về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thứ ba, thực tiễn và kinh nghiệm tổ chức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, bao gồm: (1) Một số vấn đề đặt ra với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo tinh thần Văn kiện Đại hội XIII; (2) Những yếu tố tác động đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay; (3) Phát huy vai trò của các chủ thể trong nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay (Nhất là lực lượng Tuyên giáo, báo chí, đoàn viên thanh niên, sinh viên, giảng viên lý luận chính trị, cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị); (4) Nâng cao hiệu quả giáo dục lý luận chính trị trong nhà trường, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ; (5) Dựa vào Nhân dân để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; tăng cường sự tham gia của người dân trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; (6) Vận dụng sáng tạo các nguyên tắc phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch (khách quan; toàn diện; phát triển; lịch sử - cụ thể, thực tiễn); (7) Đổi mới cơ chế, chính sách, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Phối hợp lực lượng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Một số yêu cầu triển khai thực hiện Cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại tỉnh Phú Thọ

Tỉnh Phú Thọ căn cứ kế hoạch của Trung ương, yêu cầu thực tiễn của tỉnh và Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban Chỉ đạo 35 tỉnh; ngày 29 tháng 3 năm 2022 Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã có văn bản chỉ đạo triển khai “Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch năm 2022 với những nội dung cụ thể. Để Cuộc thi mang lại hiệu quả cao,

thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân tham gia, các cơ quan, đơn vị, địa phương cần quan tâm chỉ đạo, triển khai một số nội dung, nhiệm vụ sau:

Một là, chú trọng tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên, cán bộ và Nhân dân để nhìn nhận và có trách nhiệm, ý thức trước mọi âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, các dấu hiệu “tự diễn biến, tự chuyển hóa”. Đây là giải pháp quan trọng, thường xuyên, cơ bản, lâu dài để mỗi cán bộ, đảng viên luôn nêu cao trách nhiệm và cảnh giác, bảo đảm phương châm “giữ vững bên trong là chính”.

Hai là, tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức, trong đó tập trung tuyên truyền về mục đích, yêu cầu, Quy chế Cuộc thi, các định hướng về chủ đề, nội dung của Cuộc thi. Quán triệt, tuyên truyền đến đảng viên, cán bộ, đoàn viên, hội viên, người lao động trong cơ quan, đơn vị nắm rõ những nội dung cơ bản, quan trọng của Kế hoạch và Quy chế Cuộc thi. Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện để mọi người có điều kiện viết bài tham gia dự thi bảo đảm các yêu cầu chỉ đạo của Tỉnh ủy.

Ba là, cấp ủy các cấp coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, phát động cuộc thi, triển khai tại đơn vị, địa phương bảo đảm sâu rộng, sáng tạo, hiệu quả; hướng dẫn, vận động cán bộ đảng viên và Nhân dân tham gia viết bài, chỉnh sửa hoàn thiện bài viết, đăng trên các trang của cơ quan, đơn vị mình. Tổ chức thu nhận, thẩm định các bài viết dự thi theo Quy chế và gửi về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chậm nhất ngày 30/6/2022 để thẩm định trước khi gửi về Ban Tổ chức Cuộc thi Trung ương đúng thời gian quy định.

Việc quán triệt, triển khai Cuộc thi viết chính luận về “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” bảo đảm sâu rộng hiệu quả cũng chính là nhiệm vụ, giải pháp thiết thực góp phần bảo vệ Đảng Cộng sản Việt Nam, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ thành quả mà Nhân dân đã đạt được trong xây dựng, phát triển đất nước trong những năm qua. Làm tiền đề quan trọng cho sự phát triển, hội nhập của đất nước trong giai đoạn tiếp theo vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. ■



Kỷ niệm 132 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2022):

GIÁ TRỊ VĂN HÓA HỒ CHÍ MINH - TÀI SẢN TINH THẦN VÔ GIÁ CỦA DÂN TỘC

Đối với mỗi người dân Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc; là tấm gương ngời sáng về đạo đức cách mạng, hy sinh, hiến dâng trọn đời cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân; là biểu tượng cao đẹp đầy tự hào của dân tộc Việt Nam trước bạn bè quốc tế. Với bạn bè quốc tế, Hồ Chí Minh là một nhà cộng sản tài ba, lỗi lạc; biểu tượng cao đẹp của chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với chủ nghĩa quốc tế vô sản.

Với những cống hiến xuất sắc cho dân tộc và cho nhân loại tiến bộ, năm 1990, Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên Hợp quốc (UNESCO) ra Nghị quyết 24C/1865 về Kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh và đã vinh danh Người là Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới. Sự tôn vinh của UNESCO đã khẳng định những đóng góp to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho dân tộc Việt Nam và cho thế giới; khẳng định văn hóa Hồ Chí Minh là sự kết tinh của tinh hoa văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại. Những giá trị văn hóa Hồ Chí Minh, những bài học về đạo đức, phong cách sống, học tập và làm việc, tư tưởng vĩ đại của Người là tài sản tinh thần vô giá của dân tộc. Với mong muốn toàn Đảng, toàn quân, toàn dân nhận thức sâu sắc những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; tạo chuyển biến mạnh mẽ và sâu rộng hơn nữa về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng, năm 2006, cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” lần đầu tiên được Bộ Chính trị phát động với việc ban hành Chỉ thị 06-CT/TW, ngày 07-11-2006. Tiếp đó, ngày 14 tháng 5 năm 2011, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị 03-CT/TW về Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Ngày 15 tháng 5 năm 2016, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị 05-CT/TW về Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Gần đây nhất, ngày 18/5/2021, Bộ Chính trị khóa XIII đã ban hành Kết luận 01-KL/TW về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị khóa XII về Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Việc học tập và làm theo Bác nhằm làm cho tư tưởng, đạo đức, phong

cách của Người thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Đối với tỉnh Phú Thọ, việc triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị đã được triển khai sâu rộng từ cấp cơ sở tới tỉnh. Học tập và làm theo Bác trở thành việc làm thường xuyên, tự giác trong mọi hoạt động của các ngành, địa phương, đơn vị và cán bộ, đảng viên gương mẫu trong thực hiện, quần chúng nhân dân tích cực hưởng ứng, góp phần to lớn trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh và công tác xây dựng đảng của tỉnh. Những năm qua, kinh tế Phú Thọ đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức và tiếp tục phát triển, đời sống nhân dân dần được nâng cao. Đặc biệt là trong nhiệm kỳ vừa qua, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân của tỉnh ước đạt 7,86%, tổng sản phẩm trên địa bàn bình quân đầu người ước đạt 52,5 triệu đồng, kim ngạch xuất khẩu tăng 30,2%/năm. Các ngành kinh tế đều có bước phát triển, quy mô mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực đúng định hướng. Văn hóa - xã hội của tỉnh liên tục đạt những kết quả tích cực. Diện mạo đô thị từng bước được hoàn thiện và thay đổi, tạo nên những điểm nhấn trong không gian với nhiều kiến trúc, cảnh quan được người dân đánh giá cao và hưởng ứng tích cực. Sự nghiệp giáo dục - đào tạo tiếp tục phát triển với những con số nổi bật: tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp đạt 89,7%; số lượng, chất lượng học sinh giỏi quốc gia hàng năm đều đứng top 10 cả nước. Các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin, báo chí, xuất bản, phát thanh truyền hình, văn học nghệ thuật có nhiều khởi sắc. Công tác giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh xã hội đạt nhiều kết quả tích cực. Phú Thọ đã hoàn thành mục tiêu chương trình xây dựng nông thôn mới trước ba năm, diện mạo nông thôn được đổi mới, đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện. Những kết quả trên đã khẳng định việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc giải quyết các vấn đề thực tiễn đã đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, xây dựng đảng bộ trong sạch vững mạnh, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân.



Cho tới thời điểm này, vững bước theo con đường Người đã chọn, sau 47 năm kết thúc chiến tranh, thống nhất đất nước và sau 36 năm đổi mới, đất nước ta đã có sự thay đổi cơ bản và toàn diện, giành được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử, đời sống tinh thần và vật chất của Nhân dân ngày càng được nâng cao. Đó là minh chứng cho con đường mà Bác đã chọn, đường lối lãnh đạo của Đảng ta là đúng đắn, là sáng tạo, phù hợp với thực tiễn đất nước.

Những cống hiến to lớn của Người đối với dân tộc sẽ luôn tỏa sáng với thời gian, là động lực, là hành trang quý báu cho thế hệ trẻ Việt Nam hôm nay và mai sau nỗ lực hơn trong học tập, rèn luyện, không ngừng sáng tạo để thực hiện sứ mệnh cao cả xây dựng đất nước Việt Nam “ngày càng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn, sánh vai với các cường quốc năm châu” như Bác Hồ kính yêu hằng mong muốn. ■

HỒNG HÀ

ĐẢNG BỘ HUYỆN TAM NÔNG: 75 NĂM XÂY DỰNG VÀ TRƯỞNG THÀNH (01/5/1947 - 01/5/2022)

Vương Đức Thuỷ*TUV, Bí thư Huyện uỷ*

Tam Nông là huyện bán trung du, miền núi, nằm ở phía Đông Nam của tỉnh Phú Thọ, có diện tích tự nhiên trên 15.600 ha với 12 đơn vị hành chính và có vị trí rất quan trọng về kinh tế, quốc phòng, là đầu mối giao thông thủy bộ nối vùng hợp lưu của sông Hồng, sông Đà, Bắc Trung bộ, đồng bằng châu thổ sông Hồng với các tỉnh Tây Bắc.

Ngày 01/5/1947, theo quyết định của Tỉnh ủy Phú Thọ, phân bộ Đảng Tam Nông có 03 đảng viên được tách ra từ chi bộ Đảng liên huyện Tam Nông - Thanh Sơn - Thanh Thủy (gọi tắt là Chi bộ Nông - Sơn - Thủy), thành chi bộ Đảng độc lập trực thuộc Tỉnh ủy Phú Thọ. Sau này, ngày 01/5/1947 được coi là ngày thành lập Đảng bộ huyện Tam Nông. Việc chi bộ Tam Nông được thành lập đánh dấu sự trưởng thành của phong trào cách mạng, đây là một sự kiện chính trị vô cùng quan trọng đối với sự phát triển và trưởng thành của huyện Tam Nông.

Những ngày đầu mới thành lập, công tác xây dựng Đảng ở Tam Nông là quá trình vận động đầy gian nan thử thách nhưng đã đạt được kết quả tốt đẹp và đã được Tỉnh ủy Phú Thọ đánh giá là một trong số ít Đảng bộ trực thuộc có tinh thần đoàn kết, hoạt động có chất lượng, hiệu quả.

Trong thời kỳ kháng chiến cứu nước, Đảng bộ đã lãnh đạo Nhân dân trong huyện kiên cường bám đất, bám làng, rào làng chiến đấu chống địch càn quét, chiếm đóng; đồng thời ra sức xây dựng hậu phương vững mạnh, tích cực đóng góp sức người, sức của cho các chiến dịch đến ngày toàn thắng. Riêng trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ xâm lược, huyện Tam Nông có hàng chục ngàn thanh niên tình nguyện lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc,

trong đó có 1.209 người con ưu tú của quê hương đã anh dũng hy sinh, hàng ngàn đồng chí đã để lại một phần xương máu trên các chiến trường.

Hòa bình lập lại, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân nỗ lực khắc phục hậu quả chiến tranh, hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế và bắt tay vào công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa. Tổ quốc thống nhất và đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng bộ tích cực động viên Nhân dân khắc phục khó khăn, tập trung sức phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội.

Kể từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ huyện Tam Nông đã trải qua 30 kỳ đại hội, với hai sự kiện quan trọng là hợp nhất huyện Tam Nông và Thanh Thủy thành huyện Tam Thanh (ngày 05/7/1977) và tái lập huyện Tam Nông sau 22 năm hợp nhất (tháng 9/1999).

Từ một huyện với xuất phát điểm thấp, sản xuất thuần nông, cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, công nghiệp hầu như chưa có gì, ngành nghề sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ, manh mún, cơ sở hạ tầng xuống cấp nghiêm trọng, đời sống của Nhân dân khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo ở mức cao của tỉnh, huyện Tam Nông đã vươn mình trong diện mạo mới với tốc độ tăng trưởng kinh tế nhiều năm trở lại đây luôn đứng trong top đầu của tỉnh. Hệ thống kết cấu hạ tầng được đầu tư, nâng cấp đồng bộ.

Đến nay 11/11 xã đã đạt chuẩn nông thôn mới và có 06 khu đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; năng suất cây trồng, vật nuôi được nâng cao, huyện đã có 03 sản phẩm OCOP, các sản phẩm đều được xếp hạng đạt 3 sao; các hoạt động văn hóa xã hội có nhiều đổi mới, tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 94,2%; duy trì 100% xã, thị trấn đạt chuẩn Quốc gia về y tế;



quốc phòng, an ninh được giữ vững; công tác an sinh xã hội được đẩy mạnh; tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 3%; triển khai thực hiện nhiều dự án trọng điểm của huyện, như: Khu Công nghiệp Tam Nông; Khu đô thị sinh thái, du lịch, nghỉ dưỡng và sân golf Tam Nông; Đường giao thông liên vùng kết nối đường Hồ Chí Minh với QL.70B, QL.32C tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Yên Bái; Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Trung Hà giai đoạn 2; Dự án đầu tư, phát triển hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện...; nhiều tuyến giao thông quốc lộ, tỉnh lộ, huyện lộ được đầu tư nâng cấp; các khu, cụm công nghiệp, doanh nghiệp, vùng sản xuất quy mô lớn được khởi công, đã và đang đi vào hoạt động, góp phần thiết thực vào phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần cho người dân trên địa bàn. Nhiều năm liền, Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân trong huyện được tỉnh Phú Thọ công nhận là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua. Đảng bộ huyện được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2019 và được Ban Tuyên giáo Trung ương vinh danh nhân dịp Kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Đặc biệt năm 2019, Đảng bộ huyện Tam Nông

đã được Chủ tịch nước tặng thưởng “Huân chương Lao động hạng Nhất”...

Những thành tích xuất sắc mà huyện Tam Nông đạt được trong 75 năm qua, đã khẳng định vai trò hạt nhân lãnh đạo của Đảng bộ huyện, tinh thần đoàn kết, nhất trí, năng động, sáng tạo của mỗi cán bộ, đảng viên và sự nỗ lực cố gắng phấn đấu của các tầng lớp nhân dân trong huyện. Từ 3 đảng viên khi mới thành lập, đến nay, Đảng bộ huyện đã có 6.640 đảng viên, 34 chi, đảng bộ cơ sở, với tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2021 đạt 97,05%, vượt 17,5% so với kế hoạch, không có cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ; tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 94,9%, vượt 14,9% so với kế hoạch.

75 năm xây dựng và phát triển, trải qua 30 kỳ đại hội đảng cũng là 75 năm Đảng bộ và Nhân dân Tam Nông phát huy truyền thống đoàn kết, sáng tạo và đổi mới. Trong thời gian tới, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Tam Nông sẽ tiếp tục khai thác những tiềm năng, phát huy những lợi thế để đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của huyện, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, đưa Tam Nông thực sự trở thành vùng kinh tế phát triển năng động của tỉnh, đáp ứng với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và sự mong mỏi của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong huyện. ■

ĐẢNG BỘ HUYỆN PHÙ NINH 75 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN (18/5/1947 - 18/5/2022)

Nguyễn Thị Tố Uyên

TUV, Bí thư Huyện ủy

Phù Ninh là huyện miền núi nằm ở phía Đông Bắc của tỉnh Phú Thọ, có diện tích tự nhiên là 15.736 ha, dân số hơn 113 nghìn người với 16 xã và 1 thị trấn. Trong suốt chiều dài lịch sử, nhân dân Phù Ninh luôn có truyền thống yêu nước, đoàn kết đồng lòng; cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất; dũng cảm, kiên cường trong đấu tranh chống thiên tai và giặc ngoại xâm.

Ngày 18/5/1947, Chi bộ Phù Ninh (tiên thân của Đảng bộ huyện Phù Ninh ngày nay) được thành lập trên cơ sở tách từ chi bộ ghép Đoan Hùng - Phù Ninh, với 10 đảng viên. Ban Huyện ủy lâm thời được chỉ định gồm 3 đồng chí (Phạm Thuần, Đặng Trần Nhung, Văn Đình), đồng chí Văn Đình được cử làm Bí thư Huyện ủy.

Ngay sau khi thành lập, Huyện ủy Phù Ninh đã lãnh đạo nhân dân tích cực chuẩn bị mọi mặt cho

kháng chiến, vừa củng cố hậu phương, vừa chi viện cho tiền tuyến và tham gia chiến đấu chống lại những cuộc tấn công, càn quét, đánh phá của địch; che chở, giữ bí mật bảo vệ an toàn tuyệt đối cho các cơ quan trung ương, Tỉnh ủy, Khu ủy, Xứ ủy và nhiều đồng chí lãnh đạo cao cấp của Đảng. Quân và dân huyện Phù Ninh đã phối hợp cùng bộ đội chủ lực tham gia hàng chục trận đánh lớn nhỏ, tiêu biểu nhất là chiến thắng Chân Mộng - Trạm Thản, Đồi Chò - Núi Quyết, làm thất bại hoàn toàn cuộc hành quân Lo - ren của địch, góp phần đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đến thắng lợi.

Năm 1954, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, Đảng bộ và nhân dân huyện Phù Ninh đã nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế và xây dựng hậu phương lớn mạnh, vừa sẵn sàng chiến đấu chống lại chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ,



vừa chi viện cao nhất cho chiến trường miền nam, góp phần cùng quân và dân cả nước hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Bước vào công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, với tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, đổi mới, phát triển, Đảng bộ và nhân dân trong huyện đã nỗ lực phấn đấu, đạt được nhiều thành tựu có ý nghĩa rất quan trọng và toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm (2016-2020) đạt 8,75%, thu nhập bình quân đầu người đạt 55 triệu đồng/người/năm. Năm 2021, tổng giá trị sản xuất công nghiệp đạt 7.658 tỷ đồng; giá trị sản phẩm bình quân trên 1ha đất canh tác nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 103 triệu đồng; tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt trên 1.600 tỷ đồng; tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 438,28 tỷ đồng; đã có 14/16 xã đạt chuẩn Nông thôn mới; 100% trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập đạt chuẩn Quốc gia; 100% xã, thị trấn đạt chuẩn Quốc gia về y tế; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm còn 1,8%; tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 85%.

Trải qua 3/4 thế kỷ từ khi thành lập, với 29 kỳ đại hội, từ 10 đảng viên đầu tiên, đến nay, toàn huyện có trên 7.300 đảng viên với 36 chi, đảng bộ trực thuộc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, trong những năm qua, kinh tế, văn hóa - xã hội có bước phát triển nhanh, an sinh xã hội được đảm bảo, quốc phòng an ninh được giữ vững, xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều kết quả quan trọng, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên. Các cấp ủy, tổ chức Đảng luôn quan tâm, chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị. Triển khai sâu rộng, có

hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII). Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phấn đấu xây dựng huyện Phù Ninh sớm đạt huyện nông thôn mới.

Với những thành tích xuất sắc đã đạt được trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng bộ và nhân dân huyện Phù Ninh đã vinh dự được Đảng và Nhà nước trao tặng nhiều danh hiệu và phần thưởng cao quý. Huyện Phù Ninh được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ chống Pháp, được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng 3; 100 bà mẹ được phong tặng và truy tặng danh hiệu “*Mẹ Việt Nam anh hùng*”; 06 tập thể, 05 cá nhân được phong tặng và truy tặng danh hiệu “*Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân*”; 01 anh hùng lao động và nhiều huân, huy chương, phần thưởng cao quý khác. Đảng bộ huyện liên tục nhiều năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chính quyền trong sạch vững mạnh. Đó vừa là niềm tự hào, vừa là nguồn cổ vũ động viên Đảng bộ và nhân dân trong huyện vững bước đi lên.

Trải qua 75 năm xây dựng và trưởng thành (18/5/1947 - 18/5/2022), Đảng bộ huyện Phù Ninh ngày càng vững mạnh; quyết tâm lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ XIX và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIX đã đề ra. Phấn đấu xây dựng quê hương Phù Ninh ngày càng giàu đẹp, văn minh. ■

ĐẢNG BỘ HUYỆN HẠ HOÀ 75 NĂM XÂY DỰNG, TRƯỞNG THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN (19/5/1947-19/5/2022)

Lưu Quang Huy

TUV, Bí thư Huyện ủy

Hạ Hòa là một trong những địa bàn của Tỉnh sớm có phong trào cách mạng và thành lập được tổ chức Đảng Cộng sản. Ngày 6 tháng 5 năm 1945, chi bộ Đảng ở Nang Sa (Hiên Lương) được thành lập là một sự kiện chính trị quan trọng, ít lâu sau chi bộ Đảng Minh Đức (Đan Thượng) được thành lập là những chi bộ Đảng cộng sản đầu tiên ra đời ở huyện Hạ Hòa; dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Cán sự Đảng Phú - Yên, các chi bộ Đảng không ngừng lớn mạnh, phát triển. Sau khi Ủy ban khởi nghĩa Trung ương ra lệnh tổng khởi nghĩa trên toàn quốc, ngày 02 tháng 8 năm 1945, chớp thời cơ thuận lợi, lực lượng vũ trang

và nhân dân Hạ Hòa tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền ở địa phương. Thắng lợi đó đã góp phần cùng nhân dân trong tỉnh và nhân dân cả nước làm nên thắng lợi vĩ đại của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Phú Thọ về việc chia tách chi bộ ghép Thanh Ba - Hạ Hòa thành hai chi bộ độc lập trực thuộc Tỉnh ủy, ngày 19/5/1947, Đảng bộ huyện Hạ Hòa chính thức được thành lập do đồng chí Ma Quang Lâm làm Bí thư. Từ đây, nhiệm vụ vừa kháng chiến, vừa kiến quốc của nhân dân Hạ Hòa được đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp thống nhất của Đảng bộ huyện.



Sau khi thành lập, Đảng bộ huyện đã lãnh đạo nhân dân tập trung sản xuất phát triển kinh tế xây dựng Hạ Hòa trở thành một trong những hậu phương vững mạnh của tỉnh; đồng thời, chi viện đến mức cao nhất sức người, sức của cho tiền tuyến trong các cuộc kháng chiến; góp phần đánh thắng thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, thống nhất đất nước.

Ghi nhận và biểu dương những thành tích đặc biệt xuất sắc trong hai cuộc kháng chiến, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN; Đảng và Nhà nước đã phong tặng, trao tặng cho Đảng bộ, nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân huyện Hạ Hòa cùng các xã: Hiền Lương, Xuân Áng, Đại Phạm, Gia Điền, Yên Kỳ, Thị trấn Hạ Hòa danh hiệu cao quý: Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ; 02 cá nhân được phong tặng, truy tặng Anh hùng lực lượng vũ trang, 120 bà mẹ được phong tặng, truy tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam anh hùng; hàng nghìn tập thể và cá nhân được tặng, phong tặng huân, huy chương các hạng.

Trải qua những lần sáp nhập và chia tách, ngày 01/01/1996, huyện Hạ Hòa chính thức được tái lập và đi vào hoạt động. Đảng bộ đã tập trung lãnh, chỉ đạo quyết liệt, vận dụng linh hoạt sáng tạo các chủ trương, chính sách của Trung ương và của Tỉnh, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng và từng người dân nhằm thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới trong toàn huyện, tạo sự chuyển biến toàn diện, sâu sắc trên tất cả các lĩnh vực. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được xác định là khâu đột phá và chỉ đạo quyết liệt đạt nhiều kết quả quan trọng. Tổng vốn đầu tư huy động xây dựng kết cấu hạ tầng trong giai đoạn 2015 - 2020 đạt 8.225,6 tỷ đồng, vượt 9,6% so với mục tiêu đề ra, tăng 25,5% so với giai đoạn 2010 - 2015. Nhiều dự án quan trọng được hoàn thành và đưa vào sử dụng góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội của địa phương phát triển. Trong đó nổi bật là các công trình, dự án như: Nút giao IC11 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, đường tránh lũ các xã bên bờ hữu Sông Thao, dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị thị trấn Hạ Hòa, kè bờ hữu Thao, công trình cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 2D... Hạ tầng du lịch, dịch vụ được xúc tiến đầu tư; một số dự án lớn về du lịch, dịch vụ, đô thị đang được nhà đầu tư quan tâm và triển khai tích cực. Các sản phẩm du lịch đặc trưng của huyện đang dần được hình thành và phát triển. Huyện đã và đang tích cực phối hợp, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư triển khai các dự án tại Đầm Ao Châu, Đầm Vân hội, Ao Giời - Suối Tiên... nhằm khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên du lịch của địa phương. Khu

di tích Đền Mẫu Âu Cơ và di tích Đền Chu Hưng trở thành điểm du lịch tâm linh thu hút số lượng du khách ngày càng nhiều, đóng góp vào thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Cơ cấu ngành nông nghiệp được chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng chăn nuôi, thủy sản, giảm tỷ trọng trồng trọt. Ổn định diện tích gieo trồng cây hàng năm trên 12.000 ha. Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đạt được những kết quả quan trọng. Tính đến hết năm 2021, huyện đã huy động được gần 2.000 tỷ đồng đầu tư xây dựng nông thôn mới; toàn huyện có 8 xã đạt chuẩn Nông thôn mới, 33 khu dân cư đạt chuẩn NTM, bình quân tiêu chí toàn huyện đạt 16,89 tiêu chí/xã, tăng 5,1 tiêu chí/xã so với năm 2015.

Sự nghiệp giáo dục - đào tạo đạt được những tiến bộ mới, toàn diện. Tính đến hết năm 2021, toàn huyện hiện có 61/73 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 83,56%, tăng 35,18% so với năm 2015. Trung tâm Y tế huyện đã đưa vào sử dụng Khu điều trị nội trú chất lượng cao, quy mô 150 giường bệnh bằng nguồn vốn xã hội hóa. Bảo hiểm y tế toàn dân được triển khai quyết liệt, tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 92,3%. Công tác y tế dự phòng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đạt kết quả tốt. Hàng năm, có trên 87% khu dân cư đạt danh hiệu văn hoá, trên 90% số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hoá, trên 92% cơ quan, đơn vị văn hóa; tỷ lệ phủ sóng phát thanh đạt trên 95%. Từ năm 2017 đến năm 2020, lần lượt “Tin ngưỡng thờ Mẫu Âu Cơ” và Lễ hội Đền Chu Hưng được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia, Tượng Mẫu Âu Cơ được công nhận bảo vật quốc gia.

Đến hết năm 2021, tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới còn 8,85%, giảm trung bình 1,5%/năm; tỷ lệ hộ cận nghèo 5,94%, giảm 0,9%/năm; thu nhập bình quân đầu người đạt 39 triệu đồng.

Công tác quốc phòng địa phương được tăng cường, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hệ thống chính trị không ngừng được củng cố, vững mạnh về mọi mặt. Toàn Đảng bộ có 7.680 đảng viên sinh hoạt tại 38 chi, Đảng bộ cơ sở. Công tác tập hợp, vận động quần chúng của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ngày càng hiệu quả.

Kỷ niệm 75 năm ngày thành lập, Đảng bộ và chính quyền huyện Hạ Hòa tiếp tục phát huy các thành tựu đã đạt được, đồng thời viết tiếp nên những trang sử mới; quyết tâm xây dựng huyện Hạ Hòa ngày càng giàu đẹp, văn minh. Xứng đáng là Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. ■



ĐẢNG BỘ HUYỆN TÂN SƠN: PHÁT HUY TINH THẦN ĐOÀN KẾT, DÂN CHỦ, Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG, THỰC HIỆN THẮNG LỢI CÔNG CUỘC XÓA ĐÓI, GIẢM NGHÈO

Phạm Thanh Tùng

TUV, Bí thư Huyện ủy

Huyện Tân Sơn được thành lập ngày 30/4/2007 theo Nghị định số 61/2007/NĐ-CP của Chính phủ. Sau 15 năm xây dựng và phát triển, nhờ sự quan tâm đầu tư của Trung ương, của Tỉnh, Đảng bộ, Chính quyền, Nhân dân các dân tộc huyện Tân Sơn đã dành được nhiều thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội.

Trong 15 năm qua, Đảng bộ huyện đã tổ chức thành công 4 kỳ Đại hội đảng bộ huyện; 3 cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp. Tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên lớn mạnh cả về số và chất lượng. Số lượng Đảng viên tăng gần 2000 đồng chí; thành lập thêm được 46 chi bộ; Tỷ lệ đảng viên có trình độ chuyên môn và lý luận chính trị đạt trên 62%. Hoạt động của Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể có nhiều đổi mới theo hướng thiết thực và hiệu quả. Số cán bộ, công chức được tuyển dụng hơn 1000 người; có gần 1100 lượt người được đào tạo về lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ. Công tác CCHC được triển khai thực hiện đạt kết quả cao trên cả 3 lĩnh vực: Cải cách thể chế hành chính Nhà nước; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ. Với những kết quả đạt được, công tác CCHC huyện Tân Sơn được xếp thứ 2 trong tỉnh.

Cơ cấu nền kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tỷ trọng kinh tế công nghiệp, xây dựng và dịch vụ tăng nhanh, du lịch phát triển, đảm bảo an ninh lương thực, các sản phẩm nông, lâm nghiệp chủ lực theo chuỗi giá trị được hình thành và phát triển: Tổng thu ngân sách trên địa bàn tăng 23,3 lần; lương thực bình quân đầu người đạt 337kg, tăng 99 kg; thu nhập bình quân đầu người tăng gấp gần 8 lần. Tăng cường đầu tư, quảng bá hình ảnh du lịch sinh thái văn hóa cộng đồng gắn với phát triển các sản phẩm du lịch. Hình ảnh đồi chè Long Cốc và Vườn Quốc Gia Xuân Sơn được quảng bá rộng rãi và ngày càng thu hút được sự quan tâm của du khách trong và ngoài nước.

Trong đầu tư xây dựng hạ tầng then chốt, huyện đã xây dựng được hệ thống giao thông, các

công trình trường học, trạm y tế, trụ sở làm việc của các cơ quan được đầu tư xây dựng khang trang, hiện đại; thông tin liên lạc được đảm bảo thông suốt. 15 cây cầu cứng, 3 cầu treo được đưa vào sử dụng; gần 800 km đường được cải tạo, nâng cấp; 100% đường giao thông liên xã, huyện, tỉnh được rải nhựa; tỷ lệ đường giao thông nông thôn được cứng hóa đạt trên 77,2%. Cụm Công nghiệp Tân Phú đã thu hút được 03 nhà đầu tư với tổng số vốn 240 tỷ đồng, 100% khu dân cư trên địa bàn đã được sử dụng điện.

Hệ thống Giáo dục và Đào tạo phát triển nhanh cả về số lượng và chất lượng. Số học sinh tăng trên 8000 em; 95% phòng học được kiên cố hóa; có 49/54 trường đạt chuẩn quốc gia, tăng 47 trường; tỷ lệ giáo viên có trình độ từ đại học trở lên đạt 90%. Quy mô, loại hình trường lớp được phát triển phù hợp; chất lượng giáo dục ở các cấp học, bậc học được nâng lên đáng kể.

Hệ thống y tế phát triển mạnh, công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được nâng cao: Hiện đã có 7,8 bác sỹ và 31,8 giường bệnh trên vạn dân; 17/17 xã có trạm y tế đạt chuẩn quốc gia; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 95%; Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm còn 15,5%; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95,22%. Bệnh viện đa khoa Tân Sơn được nâng lên hạng II, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khám chữa bệnh.

Các giá trị văn hóa truyền thống đang được bảo tồn và phát triển để trở thành các sản phẩm du lịch hấp dẫn, những nét văn hóa đặc sắc riêng của Tân Sơn. Các phong tục lạc hậu, lỗi thời đang dần được xóa bỏ. Tỷ lệ khu dân cư đạt danh hiệu văn hóa 86,6%. Tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa trên 80%.

Tỷ lệ điều tra, phá án đạt trên 90%. Hoàn thành việc bố trí, sắp xếp công an chính quy về làm nhiệm vụ tại các xã. Tổ chức thành công 02 cuộc diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện. Công tác gọi thanh niên nhập ngũ, tập huấn, huấn luyện dân

(Xem tiếp trang 16)



VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐOÀN KẾT TÔN GIÁO TRONG VĂN KIẾN ĐẠI HỘI XIII

Đoàn kết tôn giáo là một nội dung quan trọng trong chiến lược đại đoàn kết dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Với Người, đại đoàn kết dân tộc, trong đó có đoàn kết tôn giáo là vấn đề xuyên suốt, cốt yếu của cách mạng, không phải là một thủ đoạn chính trị nhất thời. Điều mà Người luôn hướng đến là sự đoàn kết lâu dài, tự giác, tự nguyện, chân thành, thực sự theo phương châm “Ai có tài, có đức, có sức, có lòng phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân thì ta đoàn kết với họ”. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Đoàn kết là nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng.

Trong thực hiện đoàn kết tôn giáo, Hồ Chí Minh chú trọng cả đoàn kết giữa những người cộng sản với đồng bào các tôn giáo. Hơn nữa, là người lãnh đạo cách mạng, những người cộng sản phải là hạt nhân để quy tụ, tập hợp, thu hút quần chúng, trong đó có quần chúng theo đạo tham gia cách mạng.

Về phương thức thực hiện đoàn kết tôn giáo, Hồ Chí Minh đã nêu lên một số vấn đề mang tính định hướng như sau:

(1) *Lấy lợi ích quốc gia, dân tộc và quyền lợi cơ bản của con người làm mẫu số chung trong việc giải quyết vấn đề dân tộc - tôn giáo;* (2) *Trân trọng các giá trị tốt đẹp trong các tôn giáo; chấp nhận sự khác biệt, phát huy những điểm tương đồng giữa các tôn giáo, giữa triết lý tôn giáo và lý tưởng cộng sản.*

(3) *Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và đối xử bình đẳng với các tôn giáo:* Trong quan niệm của Hồ Chí Minh, nhân dân có quyền tự do lựa chọn, tin hoặc không tin, theo hoặc không theo một tôn giáo nào; các tôn giáo bình đẳng với nhau không phân biệt lớn nhỏ, không vì đề cao niềm tin tôn giáo của mình mà nhạo báng, coi khinh tôn giáo của người khác.

(4) *Đấu tranh chống âm mưu lợi dụng tôn giáo của các thế lực phản động;* (5) *Tôn trọng các chức sắc tôn giáo và quan tâm đến giáo dân, hướng họ vào các hoạt động lợi ích chung của toàn dân tộc.*

Với chủ trương và những biện pháp đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giải quyết sáng tạo, phù hợp vấn đề tôn giáo, đoàn kết chặt chẽ lương - giáo, đồng bào các tôn giáo khác nhau, cùng góp sức cuộc đấu tranh giải phóng và đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đó là nền tảng lý luận, định hướng cho Đảng trong việc



Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện thân mật với các đại biểu tôn giáo trong Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa năm 1960

giải quyết vấn đề tôn giáo ở Việt Nam trong giai đoạn cách mạng trước đây và hiện nay.

Đảng, Nhà nước thực hiện nhất quán chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc, với nội dung cốt lõi là của công tác tôn giáo là công tác vận động quần chúng. Trong Chỉ thị số 18-CT/TW (2018) của Bộ Chính trị khóa XII đã đề cập đến thuật ngữ “nguồn lực” khi nhận định về những đóng góp của các tôn giáo.

Hiện nay, Nhà nước đã công nhận và cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho 43 tổ chức, thuộc 16 tôn giáo với hơn 27 triệu tín đồ, chiếm khoảng 28% dân số cả nước, trên 55.000 chức sắc, gần 150.000 chức việc, gần 30.000 cơ sở thờ tự. Quan điểm của Đảng về “các nguồn lực của các tôn giáo” xác định là những nguồn lực của các tôn giáo, tổ chức tôn giáo được Nhà nước công nhận nêu trên.

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm để đưa đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới là: “Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ “sống tốt đời đẹp đạo”, đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bảo đảm cho các tổ chức tôn giáo và hoạt động theo quy định pháp luật và hiến chương, điều lệ được Nhà nước công nhận. Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp phát triển

(Xem tiếp trang 16)



CÔNG LÝ, ĐỐI THOẠI VÀ NGOẠI GIAO

Trước sự leo thang căng thẳng giữa Nga và Ukraine trong thời gian qua, quan điểm của Nhà nước Việt Nam luôn đứng về công lý và đề xuất biện pháp đối thoại, ngoại giao để giải quyết các vấn đề hiện nay. Tuy nhiên, trên các diễn đàn, mạng xã hội xuất hiện một số bài viết với lối suy diễn ác ý, xuyên tạc về quan điểm của Việt Nam đối với tình hình tại Ukraine hòng nhằm hạ thấp uy tín của Đảng, Nhà nước và làm xấu hình ảnh của Việt Nam với cộng đồng quốc tế khiến dư luận rất bất bình.

Ngày 24/2/2022, Nga phát động “chiến dịch quân sự đặc biệt” tại Ukraine với cơ sở đưa ra là quyền tự vệ theo Điều 51 Hiến chương Liên hợp quốc năm 1945 và nhằm chấm dứt hành vi bị cho là “diệt chủng” của Ukraine tại vùng Donetsk và Luhansk. Chiến tranh khiến hàng triệu người dân Ukraine cần viện trợ nhân đạo của cộng đồng quốc tế. Cộng đồng quốc tế mong muốn Nga và Ukraine sớm tìm ra giải pháp hòa bình và chấm dứt cuộc chiến này.

Ngày 27/2, Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc thông qua Nghị quyết 2623 (2022), quyết định triệu tập phiên họp đặc biệt khẩn cấp của Đại hội đồng Liên hợp quốc liên quan tình hình tại Ukraine. Đây là cơ hội để 193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc lên tiếng và thúc đẩy các bên tìm kiếm giải pháp hòa bình.

Phiên họp khẩn cấp lần thứ 11 của Đại hội đồng Liên hợp quốc được khai mạc vào ngày 28/2, các thành viên đã thông qua Nghị quyết A/RES/ES-11/1 vào ngày 2/3, trong đó thể hiện sự lo ngại lớn với báo cáo về các vụ việc tấn công cơ sở dân sự, kêu gọi cần có biện pháp khẩn cấp để cứu người dân tại Ukraine khỏi khói lửa chiến tranh và yêu cầu Nga “rút ngay lập tức, hoàn toàn và vô điều kiện tất cả các lực lượng quân sự của mình khỏi lãnh thổ Ukraine trong các đường biên giới được quốc tế công nhận”.

Một cuộc bỏ phiếu thông qua Nghị quyết với tỷ lệ 141 phiếu thuận, 5 phiếu chống và 35 phiếu trắng (trong đó có Việt Nam, Cuba, Trung Quốc, Nam Phi, Ấn Độ...). Tại phiên họp, các quốc gia cũng bày tỏ quan điểm của mình thông qua người đại diện. Nội dung các phát biểu này cũng thể hiện lập trường của các quốc gia.

Đại sứ Đặng Hoàng Giang-Trưởng Phái đoàn Thường trực của Việt Nam tại Liên hợp quốc bày tỏ

Việt Nam hết sức lo ngại về tình hình xung đột vũ trang ở Ukraine, và kêu gọi các bên có giải pháp giảm leo thang căng thẳng, giải pháp được đề xuất là “nổi lại đối thoại và đàm phán thông qua tất cả các kênh, nhằm đạt được giải pháp lâu dài có tính đến lợi ích và quan ngại của tất cả các bên, trên cơ sở luật pháp quốc tế, đặc biệt là nguyên tắc tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia. Các giải pháp như vậy sẽ chấm dứt những khổ đau và đóng góp lớn cho hòa bình, an ninh và phát triển ở châu Âu và thế giới nói chung”.

Lập trường này của Việt Nam cũng được đề cập trong nội dung phát biểu của đại diện quốc gia trong khu vực Đông Nam Á. Như phát biểu của nữ Đại sứ Noor Qamar Salaiman (Brunei) nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì các nguyên tắc cơ bản của pháp luật và tôn trọng pháp luật quốc tế. Đại sứ Suriya Chindawongse (Thái Lan) cho rằng, một giải pháp bền vững phải được tìm thấy thông qua Liên hợp quốc và các cơ chế hiện có. Ông tin rằng con đường hòa bình, hòa giải và láng giềng tốt cuối cùng sẽ thành công.

Một lần nữa khẳng định quan điểm của Việt Nam về cuộc chiến của Nga tại Ukraine, bà Lê Thị Thu Hằng-người phát ngôn Bộ Ngoại giao đã khẳng định khi trả lời báo chí về việc bỏ phiếu của Việt Nam trong phiên họp khẩn cấp của Hội đồng Bảo an, “Việt Nam luôn theo dõi sát sao và hết sức quan ngại về tình hình Ukraine” và cho rằng “ưu tiên hiện nay là cần kiềm chế tối đa, chấm dứt các hành động sử dụng vũ lực để tránh gây thương vong và tổn thất đối với dân thường, nổi lại đối thoại và đàm phán thông qua tất cả các kênh nhằm đạt được các giải pháp lâu dài có tính đến lợi ích chính đáng của tất cả các bên trên cơ sở phù hợp với Hiến chương Liên hợp quốc và các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế”.

Điều này phù hợp tinh thần được quy định tại Điều 12 Hiến pháp 2013 của Việt Nam - đạo luật có giá trị cao nhất, rằng “nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập, hợp tác quốc tế trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình



đảng, cùng có lợi; tuân thủ Hiến chương Liên hợp quốc và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên”.

Như vậy, Việt Nam luôn nhất quán từ văn bản pháp lý đến tuyên bố, phát ngôn khi đưa ra quan điểm của quốc gia về cuộc chiến tại Ukraine là kêu gọi chấm dứt hành vi sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế, về giải pháp đối thoại và tìm kiếm giải pháp lâu dài cho các bên để kiềm chế leo thang hoạt động vũ trang. Việt Nam không thiên vị bên nào mà đứng về lẽ phải và công lý. Bởi đây cũng là thông điệp rõ ràng của Đại hội đồng Liên hợp quốc: Hãy mở rộng cánh cửa đối thoại và ngoại giao ngay từ bây giờ.

Cộng đồng quốc tế đã thể hiện trách nhiệm của mình bằng việc ngày 24/3 Liên hợp quốc ra Nghị quyết thứ 2 là A/RES/ES-11/2 với tên gọi “Hậu quả nhân đạo và hành động xâm lược Ukraine” với 140 phiếu thuận, 5 phiếu chống và 38 phiếu trắng. Liên hợp quốc kêu gọi Nga chấm dứt chiến dịch quân sự đặc biệt tại Ukraine và kêu gọi cộng đồng quốc tế viện trợ nhân đạo cho Ukraine.

Trong phiên họp ngày 23/3, Đại sứ Đặng Hoàng Giang tiếp tục khẳng định mọi tranh chấp quốc tế phải được giải quyết bằng biện pháp hòa bình. Đại sứ nhấn mạnh nhu cầu quan trọng hiện nay là phải chấm dứt các hành động thù địch và tìm ra giải pháp lâu dài.

Kết quả bỏ phiếu thông qua hai nghị quyết nêu trên của Đại hội đồng Liên hợp quốc đã cho thấy mối quan tâm đặc biệt của cộng đồng quốc tế trong nỗ lực kêu gọi Liên bang Nga ngừng các hoạt động leo thang xung đột và tìm kiếm giải pháp để ngừng tiếng súng cũng như giải quyết các vấn đề nhân đạo tại Ukraine. Các nghị quyết này cũng thúc giục giải quyết hòa bình ngay lập tức xung đột giữa Nga và Ukraine thông qua đối thoại chính trị, đàm phán và các biện pháp hòa bình khác theo quy định pháp luật quốc tế.

Mặc dù các nghị quyết này không có giá trị ràng buộc pháp lý với 193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc, nhưng việc các nghị quyết của Đại hội đồng Liên hợp quốc được thông qua sẽ giúp người dân Ukraine có thêm lý do tin tưởng vào Liên hợp quốc. Bởi người dân Ukraine rất cần hòa bình, và mọi người trên thế giới cũng mong muốn điều này.

Bất chấp thực tế đó, thời gian qua, tại một số diễn đàn đã xuất hiện những bình luận cho rằng quan

điểm này của Việt Nam là “mơ hồ, không rõ ràng”. Chúng ta cần nhận biết rằng, Việt Nam là quốc gia đã trải qua nhiều cuộc chiến, hiểu rõ sự tàn phá và những thương đau của chiến tranh và như vậy càng hiểu rõ, quý trọng cái giá của hòa bình, khát vọng hòa bình. Những bình luận kích động đã lộ rõ ý đồ nhằm tạo ra những căng thẳng, xung đột trong nội bộ, gây chia rẽ mối quan hệ giữa Việt Nam với các nước bạn.

Không dừng ở đó, còn có các bài viết với nội dung nhằm kích động người dân khi đưa ra thăm dò ý kiến người đọc để tìm kiếm cái được gọi là bằng chứng “người dân ủng hộ đa số”, quan điểm của Nhà nước Việt Nam “chỉ là thiểu số”.

Ngoài ra, một số bài trên các trang báo nước ngoài còn tỏ ra nghi vấn về thái độ của Nhà nước, quy chụp rằng Việt Nam quay lưng với hòa bình. Hành động này đã lộ rõ âm mưu đằng sau là hạ thấp uy tín của Nhà nước đối với người dân, từ đó hướng lái đến vai trò lãnh đạo của Đảng, Nhà nước. Với cách phỏng vấn một số cá nhân có nhận thức phiến diện được cho là “chuyên gia”, nhưng thực chất nội dung trao đổi lộ rõ động cơ chống phá Đảng, Nhà nước và làm xấu đi hình ảnh của Việt Nam trong quan hệ quốc tế từ vấn đề của Ukraine.

Thực tiễn đã chứng minh, Nga và Ukraine đều là các đối tác quan trọng của Việt Nam. Tình hữu nghị thân thiết giữa Việt Nam và Nga, Việt Nam và Ukraine luôn bền vững trong thời gian qua và mở rộng trên tất cả lĩnh vực chính trị - ngoại giao, thương mại, văn hóa - xã hội, khoa học - công nghệ... Việc Việt Nam kêu gọi các bên tìm kiếm giải pháp lâu dài trên cơ sở tính đến lợi ích và quan ngại của các bên; tôn trọng pháp luật quốc tế; chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia; quan tâm đến an toàn của cư dân đang sinh sống tại Ukraine cũng như các hoạt động cứu trợ nhân đạo, là phù hợp tình hình hiện nay.

Sự lựa chọn này sẽ không làm phức tạp thêm tình trạng căng thẳng, không làm sâu sắc hơn cuộc xung đột và không tạo ra các làn sóng biểu tình ủng hộ một bên ngay trong lòng quốc gia mình. Đây cũng là sự lựa chọn của rất nhiều quốc gia trên thế giới khi bỏ phiếu trắng khi thông qua hai Nghị quyết của Đại hội đồng Liên hợp quốc. Bởi quan hệ ngoại giao nhất quán của Việt Nam là chọn chính nghĩa. ■

nhandan.vn



MỘT SỐ KỸ NĂNG NHẬN DIỆN THÔNG TIN XẤU ĐỘC TRÊN INTERNET, MẠNG XÃ HỘI

Thông tin xấu độc là những thông tin có nội dung sai trái, bị bóp méo, xuyên tạc sự thật, lẫn lộn đúng sai, thật giả hoặc có một phần sự thật nhưng được đưa với dụng ý xấu, chưa được kiểm chứng gây ảnh hưởng đến cá nhân, tổ chức. Thông tin xấu độc có nội dung phản cảm, soi mói, xúc phạm danh dự, nhân phẩm cá nhân; xuyên tạc sự thật lịch sử, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chống phá đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bịa đặt, vu cáo, bôi nhọ các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng nhà nước, quân đội, công an và gây chia rẽ đoàn kết nội bộ, đoàn kết dân tộc, tôn giáo, đe dọa an ninh quốc gia. Đích hướng đến của thông tin xấu độc là kích động biểu tình, phá rối an ninh trật tự; vi phạm chuẩn mực đạo đức, văn hóa, thuần phong mỹ tục, kích động đòi truy, bạo lực, lừa đảo trên mạng, đánh cắp thông tin, mật khẩu, tán phát vi-rút.

Những tác động tiêu cực chủ yếu của thông tin xấu độc

Gây nhiễu loạn thông tin, tạo tâm lý hoài nghi, hoang mang trong nhân dân. Trước vô vàn thông tin xấu độc, bịa đặt lan truyền trên internet, mạng xã hội làm cho cán bộ, đảng viên, người dân dần dần hoài nghi vào những thông tin thật, chính thống được hệ thống chính trị, cơ quan báo chí truyền thông đưa ra.

Suy giảm niềm tin của nhân dân vào chế độ, vào vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của bộ máy nhà nước các cấp. Với nội dung, chiêu bài chủ đạo là hạ thấp vị thế, uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền các cấp; hạ bệ thân tượng; thổi phồng một số hạn chế, yếu kém trong quản lý kinh tế, đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực... các thông tin xấu độc đang tác động, làm suy giảm niềm tin của một bộ phận nhân dân thiếu hiểu biết, gây tâm lý bất mãn, chống đối chính quyền. Thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ mỗi cán bộ, đảng viên.

Ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an ninh quốc phòng, an toàn xã hội trong nước. Nhiều vụ việc đáng tiếc đã xảy ra làm minh chứng nổi bật cho tác động của hoạt động chống phá từ các thế lực thù địch thông qua internet, mạng xã hội, tiêu biểu như: Vụ Mường Nhé (Điện Biên năm 2011); vụ biểu tình, gây

rối, chống chính quyền, đập phá trụ sở cơ quan nhà nước năm 2016 xảy ra tại nhiều tỉnh miền Trung, đặc biệt tại Bình Thuận nhân sự cố môi trường Formosa,... Ảnh hưởng của thông tin xấu độc có nguy cơ dẫn đến mất phương hướng trong lựa chọn các giá trị, lối sống và niềm tin, đạo đức, nhân cách của cá nhân và cộng đồng xã hội, đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc.

Gây thiệt hại về kinh tế - xã hội, tính mạng con người. Chưa có con số thống kê chính thức nhưng hệ lụy và những hậu quả nặng nề về kinh tế từ những hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, nhưng rõ ràng thiệt hại là rất lớn. Nhiều nhà máy, công xưởng, xí nghiệp, doanh nghiệp bị đình trệ hoạt động trong thời gian dài, công nhân mất việc làm, không có thu nhập, gánh nặng xã hội, tệ nạn xã hội,... gia tăng, phát triển. Nhiều người vô tội bị chết hoặc bị bắt do thiếu hiểu biết,...

Ảnh hưởng đến hình ảnh đất nước, con người, môi trường đầu tư kinh doanh của Việt Nam. Hình ảnh đất nước Việt Nam hòa bình, con người thân thiện, uy tín, vị thế của Việt Nam bị ảnh hưởng rất lớn. Môi trường đầu tư kinh doanh thân thiện, ổn định của nước ta trong mắt nhiều nhà đầu tư nước ngoài bị hạ thấp, nhiều nhà đầu tư đã chạy khỏi thị trường Việt Nam, trong khi đó nhiều nhà đầu tư có ý định thực hiện các dự án tại Việt Nam cũng cân nhắc, lưỡng lự.

Một số kỹ năng cơ bản trong nhận diện thông tin xấu độc

Những thông tin xấu độc trên internet và mạng xã hội do các thế lực phản động, chống đối, cơ hội chính trị và những cá nhân thiếu hiểu biết tung ra có tác động tiêu cực đến tình hình tư tưởng dư luận xã hội gây nghi ngờ, gieo rắc sự hoang mang, dao động, làm giảm sút lòng tin của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Việc nhận diện, vạch trần và đấu tranh vô hiệu hóa những phương thức, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động và phần tử xấu lợi dụng không gian mạng để đưa thông tin xấu độc, giả mạo là rất quan trọng, góp phần bảo đảm an ninh mạng, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên không gian mạng.

Khi tiếp cận thông tin trên không gian mạng trước hết cần kiểm tra, đánh giá những thông tin như sau:



Một là, xem xét kỹ các tiêu đề, những thông tin xấu độc thường có tiêu đề hấp dẫn, đặc biệt là những thông tin trong tiêu đề giật tittle, gây sốc. Xác định đối tượng tán phát để nắm rõ thông tin bắt nguồn từ các đối tượng phản động, chống đối, cá nhân thiếu hiểu biết.

Hai là, chú ý tới các đường dẫn liên kết: Đây là dấu hiệu cảnh báo về tin giả khi chúng ta phát hiện đường dẫn tới các trang web giả mạo hoặc trông gần giống với địa chỉ/đường dẫn của một trang web chính thống.

Ba là, kiểm chứng cơ sở nguồn tin xem thông tin đó đến từ nguồn nào. Nếu đến từ một người lạ, thông tin không rõ ràng cần cảnh giác, có thể xem mục giới thiệu để kiểm tra. Đồng thời kiểm tra tên miền của trang mạng đăng tải thông tin, thường nguồn phát thông tin xấu độc là những trang mạng có tên miền nước ngoài (.com, org,...), không có đuôi tên miền “.vn”. Sử dụng các công cụ tìm kiếm để tìm kiếm các bài viết trên các trang mạng chính thống (Thông tin Chính phủ, Báo Nhân Dân,...) có nội dung tương tự để đối chiếu, kiểm chứng hoặc xin tham vấn của các chuyên gia trên từng lĩnh vực.

Bốn là, đánh giá về hình thức, nội dung: Thông tin xấu độc hay bị lỗi chính tả hoặc có bố cục lộn xộn, các hình ảnh, video-clip trong thông tin xấu độc thường bị chỉnh sửa, cắt ghép, thay đổi nội dung, ngày tháng của sự kiện thường bị thay đổi. Thông tin xấu độc thường chứa hình ảnh hoặc video bị chỉnh sửa. Đôi khi bức ảnh được các đối tượng cố tình đưa ra khỏi bối cảnh gốc gây nhầm lẫn, làm tưởng cho người xem. Do vậy chúng ta cần sử dụng tính năng tìm kiếm ảnh, đối chiếu với nguồn ảnh gốc (nếu có), xác định thời gian khởi tạo, dung lượng, kích thước để đối chiếu với các thông tin đối tượng đưa ra.

Phát hiện các trang mạng phản động, chống đối do cá nhân, tổ chức tạo lập thông qua công tác nắm tình hình, giám sát thông tin trên mạng xã hội từ đó nghiên cứu, phân tích, đánh giá xác định tính chất của các thông tin xấu độc, xác định nội dung, giải pháp đấu tranh phù hợp với yêu cầu thực tiễn là một trong những yêu cầu quan trọng trong nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, nhất là trên không gian mạng hiện nay. Để thực hiện có hiệu quả yêu cầu này đòi hỏi cán bộ thực hiện nhiệm vụ cần có bản lĩnh chính trị vững vàng, nắm chắc đường lối, quan điểm, chủ trương lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như thành thạo các kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn.

ĐẢNG BỘ HUYỆN TÂN SƠN:...

(Tiếp theo trang 11)

quân tự vệ, dự bị động viên luôn đạt và vượt chỉ tiêu giao; hoàn thành tốt công tác cứu nạn, cứu hộ và phòng chống dịch Covid-19.

Tốc độ xóa đói, giảm nghèo nhanh và bền vững, chất lượng cuộc sống của Nhân dân được nâng cao: Tổng nguồn vốn đầu tư huy động trên 2.200 tỷ đồng; hỗ trợ gần 85 tỷ đồng để xóa trên 4500 nhà tạm, tỷ lệ hộ nghèo giảm 53,35%; Tỷ lệ lao động qua đào tạo và truyền nghề 49,5%; Nhân dân có cơ hội được tiếp cận với các dịch vụ giáo dục, y tế tiên tiến, được thụ hưởng những tiện ích do khoa học kỹ thuật đem lại. Tốc độ giảm nghèo nhanh và bền vững đã giúp Tân Sơn thoát nghèo vào tháng 3/2018, trước 2 năm so với kế hoạch. Đây được coi là sự bứt phá ngoạn mục và là tiền đề vững chắc để huyện Tân Sơn thực hiện thành công Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Nhờ những thành tích đã đạt được, trong 15 năm qua Nhân dân và cán bộ huyện Tân Sơn vinh dự được đón nhận 01 Huân chương Lao động hạng Ba, 01 Huân chương Lao động hạng Nhì cùng nhiều Bằng khen, Cờ thi đua của Đảng và Nhà nước. ■

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH...

(Tiếp theo trang 12)

đất nước. Kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm minh những đối tượng lợi dụng tôn giáo chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; chia rẽ, phá hoại đoàn kết tôn giáo và khối đại đoàn kết dân tộc”.

Có thể khẳng định, trên cơ sở quán triệt, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh và sự nhận thức đầy đủ hơn, sáng rõ hơn về tình hình tôn giáo trong thực tiễn Việt Nam, tại Đại hội XIII, Đảng đã có những chủ trương, giải pháp phù hợp, giải quyết thấu đáo những vấn đề liên quan đến tôn giáo - những vấn đề luôn nhạy cảm, phức tạp trong tiến trình cách mạng Việt Nam; qua đó góp phần quan trọng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy nguồn lực tôn giáo, thực hiện thắng lợi mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. ■

BBT



NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI NƯỚC TA QUÝ I NĂM 2022

Kinh tế - xã hội nước ta quý I năm 2022 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục duy trì đà hồi phục, các hoạt động sản xuất được đẩy mạnh, chuỗi cung ứng toàn cầu bắt đầu được khơi thông. Tuy nhiên, xung đột giữa Nga và U-crai-na đã tạo ra một cuộc khủng hoảng nhân đạo lớn ảnh hưởng nặng nề đến tăng trưởng toàn cầu.

1. Một số kết quả chủ yếu

Công tác phòng, chống dịch Covid-19 của nước ta tiếp tục được triển khai quyết liệt và đồng bộ, chuyển sang trạng thái “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”, vừa phòng, chống dịch, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Chiến dịch tiêm vaccine phòng Covid-19 của Việt Nam tiếp tục được triển khai an toàn và đạt hiệu quả cao trên cả nước, đến ngày 22/3/2022, cả nước đã có trên 82% dân số được tiêm ít nhất 1 liều vaccine Covid-19.

Tăng trưởng kinh tế có những dấu hiệu tích cực. GDP quý I ước tăng 5,03% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn so với tốc độ tăng 4,72% của quý I/2021¹. Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội trong quý I năm 2022 tăng trưởng tích cực, trong đó vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam đạt mức cao nhất so với quý I của các năm 2018 - 2022, đây là động lực quan trọng đóng góp cho tăng trưởng kinh tế năm 2022. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa quý I ước đạt 176,35 tỷ USD, tăng 14,4% so với cùng kỳ năm 2021². Các hoạt động tiêu dùng đang dần lấy lại đà tăng trưởng nhờ các biện pháp phòng, chống dịch linh hoạt. Từ ngày 15/3/2022, các hoạt động kinh doanh, du lịch... của người dân chính thức trở lại bình thường.

Chính sách thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 giúp cho thị trường lao động quý I năm 2022 có nhiều tín hiệu khởi sắc. Lực lượng lao động, số người có việc làm và thu nhập bình quân tháng của người lao động tăng so với quý trước và so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ thất nghiệp và tỷ lệ thiếu việc làm trong độ tuổi lao động đều giảm so với quý trước, tuy vẫn cao hơn so với cùng kỳ năm trước nhưng mức độ giảm dần. Đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội được chính quyền các cấp quan tâm thực hiện; chương trình xây dựng nông thôn mới trong những năm qua có tác động tích cực, góp phần nâng cao đời sống người dân phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội khu vực nông thôn.

2. Hạn chế, tồn tại

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, thu ngân sách còn gặp nhiều khó khăn, lạm phát trong nước tăng cao tác động đến Chương trình hồi phục kinh tế trong nước thời gian tới. Giải ngân đầu tư công còn chậm. Một số chương trình phục hồi kinh tế - xã hội chưa được triển khai kịp thời theo tiến độ đề ra. Thị trường chứng khoán, bất động sản còn tiềm ẩn rủi ro. Đời sống một bộ phận người dân vùng sâu, vùng xa còn khó khăn. Việc tiêm vaccine phòng Covid-19 mũi thứ 3 dù rất nỗ lực nhưng chưa đạt tiến độ mong muốn; cần sớm triển khai tiêm vaccine cho trẻ em từ 05 - 11 tuổi. Tình hình xung đột Nga - Ukraine đẩy giá dầu thế giới tăng mạnh khiến giá nhóm giao thông trong nước quý I/2022 tăng đến 16,09% so với cùng kỳ năm 2021, tác động đẩy giá các hàng hóa cơ bản trong nước tăng lên.

1. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,45%, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 6,38% và khu vực dịch vụ tăng 4,58%. Sản xuất nông nghiệp diễn ra trong điều kiện thời tiết thuận lợi. Sản xuất công nghiệp tiếp tục phục hồi, với chỉ số IIP quý I ước tăng 6,4% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiếp tục diễn biến khả quan. Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng quý I/2022 ước đạt 1.318 nghìn tỷ đồng, tăng 4,4% so với cùng kỳ năm trước.

2. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa tương ứng đạt 88,58 tỷ USD và 87,77 tỷ USD. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 0,81 tỷ USD. Đối với xuất khẩu, các mặt hàng đóng góp lớn vào kim ngạch xuất khẩu quý I là điện thoại và linh kiện (16,1%); điện tử, máy tính và linh kiện (14,7%); máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác (11,2%), dệt may (10%) giày dép (6%)... Đối với nhập khẩu, các mặt hàng đóng góp lớn vào kim ngạch nhập khẩu là điện tử, máy tính và linh kiện (24,8%); máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác (12%), điện thoại và linh kiện (6,3%)... Về thị trường xuất nhập khẩu, Mỹ và Trung Quốc vẫn là hai thị trường xuất nhập khẩu lớn có tốc độ tăng trưởng mạnh của Việt Nam.



MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI NÔNG SẢN VIỆT NAM - TRUNG QUỐC

Kể từ sau khi thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa ASEAN và Trung Quốc (ACFTA), Trung Quốc vẫn là thị trường xuất khẩu nông, lâm, thủy sản (NLTS) lớn và quan trọng nhất của Việt Nam. Từ 2010 - 2020, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu nông thủy sản Việt Nam - Trung Quốc tăng liên tục. Năm 2010, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu nông thủy sản 2 nước là 2,67 tỷ USD, đến năm 2020 đạt 11,4 tỷ USD, tăng khoảng 4,27 lần so với năm 2010. Năm 2020, tỷ trọng kim ngạch xuất nhập khẩu nông thủy sản chiếm 23,3% trong tổng kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam - Trung Quốc, chiếm 25,14% trong tổng giá trị xuất khẩu nông, lâm, thủy sản Việt Nam với thế giới.

Tuy nhiên, hoạt động thương mại nông sản Việt Nam - Trung Quốc hiện còn có một số vấn đề cần lưu ý: Trước năm 2018, hình thức xuất tiểu ngạch thủ tục đơn giản, ít chịu các biện pháp kiểm dịch khắt khe, không bị áp thuế nhập khẩu mà chỉ chịu các loại phí biên mậu, nên chi phí thấp, tuy nhiên, hình thức xuất tiểu ngạch gặp nhiều rủi ro, chất lượng hàng hóa nông sản khó kiểm soát, năng lực cạnh tranh thấp. Từ cuối năm 2018 đến nay, Trung Quốc đẩy mạnh công tác kiểm nghiệm, kiểm dịch và quản lý chất lượng hàng nông sản, tăng cường quản lý chất lượng hàng hóa nhập khẩu và hoạt động trao đổi cư dân biên giới; ban hành nhiều chính sách mới; siết chặt công tác quản lý đối với hoạt động thương mại biên giới, đặc biệt là nhập khẩu theo hình thức trao đổi hàng hóa - cư dân biên giới.

Bên cạnh đó, vấn đề mở cửa thị trường Trung Quốc cho một số mặt hàng xuất khẩu có tiềm năng, thế mạnh của Việt Nam còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế do phụ thuộc vào các quy định và sự hợp tác của phía Trung Quốc. Việc triển khai các thủ tục để mở cửa thị trường cho 07 loại trái cây Việt Nam theo thứ tự ưu tiên gồm: sầu riêng, chanh leo, bơ, bưởi, dứa, na, roi và một số sản phẩm khác như khoai lang, tổ yến và thạch đen... tiến độ thực hiện còn chậm và

nhiều vướng mắc. Doanh nghiệp Trung Quốc thường có quy mô rất lớn và thường nắm các kênh phân phối chính, nên doanh nghiệp của Việt Nam khi thâm nhập thị trường Trung Quốc gặp nhiều khó khăn. Công tác đăng ký doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu hàng hóa nông sản vào Trung Quốc diễn ra chậm, kéo dài...

Trong bối cảnh thương mại, đầu tư quốc tế và khu vực có nhiều biến động, diễn biến dịch Covid-19 hết sức phức tạp, đê tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động thương mại nông sản giữa Việt Nam - Trung Quốc, cần chú trọng một số giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, tổ chức sản xuất hàng hóa nông sản theo chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng. Tăng cường các biện pháp quản lý hoạt động thu mua nông sản, nguyên liệu đảm bảo quy cách, tiêu chuẩn, chất lượng xuất khẩu.

Thứ hai, hoàn thiện cơ chế, chính sách, hành lang pháp lý theo hướng xuất khẩu chính ngạch. Phát huy tối đa các cơ chế hợp tác song phương giữa hai nước. Tiếp tục đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu sang các thị trường khác như Canada, ASEAN, Trung Đông, châu Phi để tránh phụ thuộc vào một số ít thị trường, hạn chế rủi ro khi có biến động lớn.

Thứ ba, tăng cường tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại có hiệu quả tại thị trường Trung Quốc. Khuyến khích và có chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các diễn đàn, hội trợ xúc tiến thương mại nông sản do Trung Quốc tổ chức; xây dựng thương hiệu, đăng ký bảo hộ, thay đổi mẫu mã, bao bì sản phẩm dành riêng cho thị trường Trung Quốc.

Thứ tư, hỗ trợ thông tin kết hợp với bồi dưỡng đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ nhằm khuyến khích các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hộ kinh doanh cá thể nhỏ lẻ thay đổi thói quen giao dịch, hướng tới sử dụng các hình thức giao dịch theo thông lệ thương mại quốc tế.

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU SAU 01 NĂM THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO VIỆT NAM - VƯƠNG QUỐC ANH (UKVFTA)

Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Vương quốc Anh (UKVFTA) hoàn tất đàm phán vào ngày 11/12/2020 và ký kết vào ngày 29/12/2020. Hiệp định có hiệu lực tạm thời từ 31/12/2020 và chính thức có hiệu lực từ 01/5/2021.

Sau 01 năm thực thi Hiệp định, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Anh đạt 5,77 tỷ USD, tính đến hết ngày 31/12/2021, tăng 16,3% so với cùng kỳ năm trước. Về cán cân thương mại, hiện Anh là đối tác thương mại lớn thứ 3 tại châu



Âu của Việt Nam, là thị trường xuất khẩu lớn thứ 9 của Việt Nam. Đặc biệt, mức thặng dư thương mại của Việt Nam với Anh liên tục tăng trong giai đoạn 2010 - 2020 từ mức 1,1 tỷ USD năm 2010 lên 4,3 tỷ USD năm 2020. Trong năm 2021, mức thặng dư thương mại giữa Việt Nam và Anh tăng lên mức kỷ lục đạt 5,08 tỷ USD do xuất khẩu của Việt Nam sang Anh tăng mạnh trong khi nhập khẩu từ Việt Nam sang Anh lại sụt giảm.

Xét cơ cấu hàng hoá xuất khẩu, các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang thị trường Anh bao gồm: điện thoại và linh kiện, hàng dệt may, da giày, thủy sản, nông sản qua chế biến, đồ gỗ và sản phẩm gỗ, sản phẩm từ chất dẻo... Nhìn chung, trong những năm gần đây, cơ cấu hàng hoá xuất khẩu của Việt Nam sang Anh không thay đổi nhiều. Tuy nhiên, sau khi UKVFTA có hiệu lực, các cam kết về cắt giảm

thuế quan và rào cản phi thuế quan, một số mặt hàng thế mạnh của Việt Nam như rau quả, dệt may, nguyên liệu và sản phẩm gỗ, giày dép, rau quả... sẽ trở thành những mặt hàng tiềm năng. Có thể thấy, sau một năm thực hiện UKVFTA, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng sắt thép tăng đột biến từ 35,9 triệu USD năm 2020 lên 491,3 triệu USD năm 2021, kim ngạch xuất khẩu rau củ quả tăng gần gấp đôi từ 11,6 triệu USD năm 2020 lên 19,4 triệu USD năm 2021.

Sau 01 năm UKVFTA có hiệu lực, tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa từ thị trường UK đạt 687 triệu USD, giảm 19,7% so với cùng kỳ năm trước. Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là dược phẩm, phế liệu sắt thép, nguyên phụ liệu dệt, may, da giày, máy móc, thiết bị phụ tùng, ô tô nguyên chiếc, máy vi tính, sản phẩm điện tử, sản phẩm hoá chất.

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC VIỆT NAM CỦA BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO CANADA

Nhận lời mời của Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn, Bộ trưởng Ngoại giao Canada Melanie Joly thăm chính thức Việt Nam từ ngày 12 - 14/4/2022.

Trong bối cảnh hai nước hướng tới kỷ niệm 05 năm thiết lập quan hệ Đối tác toàn diện (2017 - 2022) và 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao (1973 - 2023), chuyến thăm lần này của Bộ trưởng Ngoại giao Canada có ý nghĩa quan trọng, góp phần mở rộng quan hệ Đối tác toàn diện và tái khẳng định cam kết hợp tác của Canada với các quốc gia trong toàn khu vực.

Tại các buổi làm việc, Bộ trưởng Ngoại giao Canada cho biết Canada mong muốn thúc đẩy hơn nữa quan hệ với một số nước ở khu vực, trong đó Việt Nam là ưu tiên hàng đầu. Đồng thời, đánh giá cao và khẳng định sẽ tăng cường hợp tác với Việt Nam trong lĩnh vực ứng phó với biến đổi khí hậu và thực hiện các cam kết tại Hội nghị COP-26. Bộ trưởng Joly khẳng định Canada muốn đa dạng hóa, mở rộng quan hệ thương mại với Việt Nam, nhất trí thúc đẩy tăng cường hợp tác thương mại, đặc biệt là kết nối các doanh nghiệp, hỗ trợ Việt Nam xuất khẩu nông sản, xóa đói giảm nghèo; đề nghị Việt Nam hỗ trợ Canada thúc đẩy quan hệ Đối tác chiến lược giữa Canada và ASEAN. Về vấn đề Biển Đông, lãnh đạo hai nước nhấn mạnh tầm quan trọng của giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hoà bình dựa trên luật pháp quốc tế và Công ước của Liên Hợp quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS); thực hiện đầy đủ DOC, tiến tới xây dựng

COC thực chất, hiệu quả, hiệu lực; đảm bảo tự do, an toàn, an ninh hàng hải, hàng không ở Biển Đông, dựa trên lợi ích của tất cả các nước. Bên cạnh đó, hai bên nhất trí tiếp tục thúc đẩy trao đổi đoàn các cấp, sớm nối lại các cơ chế đối thoại song phương; tận dụng tối đa cơ hội từ việc triển khai Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), đề nghị Canada tiếp tục mở cửa thị trường cho hàng hóa, nông sản Việt Nam cũng như tăng cường hỗ trợ Việt Nam sớm phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội sau đại dịch Covid-19; sớm công nhận hộ chiếu vaccine của Việt Nam, tạo điều kiện cho cộng đồng người Việt Nam tại Canada ổn định cuộc sống, học tập và làm việc.

Trong những năm qua, quan hệ Đối tác toàn diện Việt Nam - Canada tiếp tục phát triển tích cực. Lãnh đạo cấp cao hai nước duy trì tiếp xúc với hình thức linh hoạt như trao đổi thư, điện đàm và mới đây nhất là cuộc gặp giữa hai Thủ tướng bên lề Hội nghị thượng đỉnh COP-26 tại Anh. Năm 2021, kim ngạch thương mại song phương hai nước vượt 6 tỷ USD, tăng 19% so với năm 2020. Tháng 01/2022, Bộ Công thương Việt Nam và Bộ Thương mại quốc tế xúc tiến xuất khẩu phát triển kinh tế và doanh nghiệp nhỏ Canada đã ký Bản ghi nhớ về việc thành lập Ủy ban kinh tế hỗn hợp Việt Nam - Canada. Đảng, Chính phủ Việt Nam luôn khẳng định và nhấn mạnh sẵn sàng cùng Canada thúc đẩy quan hệ Đối tác toàn diện phát triển mạnh mẽ, hiệu quả và thực chất.



HỆ QUẢ CỦA CÁC BIỆN PHÁP TRỪNG PHẠT ĐỐI VỚI NGA

Nhằm lên án, phản đối việc Nga tiến hành chiến dịch quân sự đặc biệt tại Ukraine, Hoa Kỳ và các nước phương Tây đã triển khai áp đặt nhiều biện pháp trừng phạt Nga với quy mô và mức độ nghiêm trọng chưa từng có.

Nga hiện là quốc gia bị nhận lệnh trừng phạt nhiều nhất thế giới. Theo thống kê của hệ thống dữ liệu lệnh trừng phạt toàn cầu Castellum.ai, tính đến ngày 08/4/2022, Nga đã nhận thêm 5.515 lệnh trừng phạt kể từ ngày 22/3/2022, nâng tổng số lệnh trừng phạt nhằm vào nước này lên tới 8.269 lệnh. Trong đó, quốc gia áp nhiều lệnh trừng phạt nhất tới Nga trong thời gian qua là Anh (890), Thụy Sĩ (868), Hoa Kỳ (838) và Liên minh châu Âu (705). Các lệnh trừng phạt Nga diễn ra ở quy mô lớn và toàn diện từ tài chính, đầu tư thương mại, thể thao, ngoại giao cho đến việc công khai gửi viện trợ thiết bị quân sự cho Ukraine.

Đáng chú ý, các biện pháp tài chính nghiêm khắc bao gồm: (i) Xóa sổ hầu hết các ngân hàng Nga khỏi hệ thống thanh toán quốc tế (SWIFT); (ii) Đóng băng tài sản của Ngân hàng Trung ương Nga; (iii) Đóng băng tài sản của các nhà lãnh đạo Nga và các nhà tài phiệt Nga sống ở nước ngoài; (iv) Các tập đoàn đa quốc gia đóng cửa hoạt động và nhanh chóng thanh lý khoản đầu tư của họ ở Nga; (v) Các lệnh hạn chế xuất khẩu và các lệnh cấm tài trợ thương mại. Bên cạnh đó, một số quốc gia châu Âu, Mỹ cũng thông báo cấm các máy bay Nga vào không phận nước này. Ủy ban Olympic Quốc tế (IOC) khuyến cáo, các cơ quan, liên đoàn thể thao trên thế giới loại bỏ các vận động viên của Nga khỏi các sự kiện quốc tế. FIFA và UEFA quyết định gạch tên các đội tuyển Nga khỏi mọi giải thi đấu quốc tế.

Các biện pháp trừng phạt mạnh mẽ và chưa từng có đã khiến kinh tế Nga chịu nhiều tổn thất nặng nề với việc thị trường chứng khoán và giá trị đồng Rúp giảm mạnh. Các doanh nghiệp, tổ chức tài chính của Nga gặp khó khăn trong việc thanh toán. Người dân đang phải đối diện với tình trạng thiếu tiền mặt và lạm phát tăng cao, đặc biệt là đối với một số mặt hàng như thực phẩm, đồ điện tử và thiết bị gia dụng. Hàng chục nghìn du khách Nga bị mắc kẹt tại nước ngoài do các biện pháp đóng cửa hàng không. Bên cạnh đó, Mỹ và

phương Tây cũng như kinh tế thế giới cũng đang phải chịu ảnh hưởng tiêu cực từ chính các lệnh trừng phạt này. Sự phục hồi kinh tế toàn cầu được dự báo sẽ tiếp tục bấp bênh, nhất là với tình hình dịch bệnh và xung đột Nga - Ukraina hiện nay. Sự chia rẽ trong quan hệ quốc tế giữa một bên là Mỹ và phương Tây với Nga - Trung Quốc được cho là đang ngày càng rõ nét. Bên cạnh đó, sự chia rẽ trong chính nội bộ châu Âu đối với việc áp dụng các biện pháp trừng phạt Nga do lo ngại có thể ảnh hưởng nghiêm trọng tới nền kinh tế của từng quốc gia thành viên.

Tuy nhiên, bất chấp hàng loạt lệnh trừng phạt nghiêm trọng chưa từng có của phương Tây, nền kinh tế Nga vẫn cho thấy nhiều tín hiệu lạc quan. Giá trị đồng Rúp đã tăng vọt và hiện đã phục hồi gần đến mức trước xung đột. Chỉ số chuẩn của chứng khoán Nga đã giảm 1/3, nhưng sau đó đã tăng trở lại. Chính phủ và hầu hết doanh nghiệp đang thực hiện thanh toán bằng trái phiếu ngoại tệ. Người dân đã bắt đầu gửi tiền trở lại.

Sự ổn định này đến từ hàng loạt chính sách ổn định thị trường của Nga. Ngân hàng Trung ương Nga đã tăng lãi suất từ 9,5% lên 20% và khuyến khích người dân gửi tiền vào tài khoản. Các nhà xuất khẩu phải chuyển đổi 80% số tiền thu được từ ngoại hối thành đồng Ruble. Chính phủ Nga cũng áp đặt các lệnh cấm bán khống, đồng thời cấm những người không cư trú bán cổ phiếu, ít nhất là đến ngày 01/4/2022. Chỉ số giá tiêu dùng hàng tuần tại Nga đã tăng hơn 5% chỉ tính riêng từ đầu tháng Ba. Bất chấp các lệnh trừng phạt chưa từng có, Nga vẫn bán tới 10 tỷ USD tiền dầu khí mỗi tháng cho các khách hàng nước ngoài, tương đương với 1/4 xuất khẩu dầu mỏ trước xung đột Nga - Ukraine nổ ra. Doanh thu này từ ngành năng lượng vẫn không ngừng tiếp sức cho nền kinh tế xứ bạch dương. Đây là nguồn ngoại tệ có giá trị, giúp Nga mua một số hàng hóa từ các nước trung lập hoặc thân thiện. Mặc dù vậy, nhiều nhà nghiên cứu cho rằng kinh tế Nga vẫn sẽ đối mặt với suy thoái. Tuy nhiên, mức độ sẽ phụ thuộc vào ba yếu tố chính: *Thứ nhất*, tâm lý tiêu dùng của người dân; *Thứ hai*, mức độ thích ứng của doanh nghiệp trong nước đối với tình trạng cô lập kinh tế; *Thứ ba*, triển vọng xuất khẩu nhiên liệu hóa thạch của Nga.



CHỌN ĐÚNG TRƯỜNG NGƯỜI SÁNG TƯƠNG LAI

Hiện nay, Trường Đại học Hùng Vương đang đào tạo 37 ngành Đại học, 8 ngành Thạc sĩ. Năm 2022, Trường Đại học Hùng Vương tiếp tục dự kiến tuyển sinh các ngành nghề đối với các thí sinh trên cả nước với 29 ngành đại học, 8 ngành Thạc sĩ thuộc các khối ngành: Sư phạm; Nông Lâm Ngư; Kỹ thuật công nghệ; Văn hóa - Du lịch; Ngôn ngữ; Kinh tế; Sức khỏe. Với các hình thức tuyển sinh: Sử dụng kết quả kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2022. Xét tuyển dựa vào kết quả học tập lớp 12 bậc THPT. Xét tuyển dựa vào kết quả học tập lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12. Xét tuyển sử dụng kết quả bài thi năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội. Xét tuyển thẳng.

Năm 2021, công tác tuyển sinh của trường được đảm bảo theo đúng quy chế tuyển sinh, an toàn, nghiêm túc; công tác quản lý hồ sơ tuyển sinh, xét tuyển, gọi nhập học đảm bảo chính xác và theo đúng quy định. Kết quả tuyển sinh hệ đại học chính quy là hơn 1000 sinh viên đạt 112% kế hoạch; tăng 44% so với số lượng năm 2020. Nhằm tạo chuyển biến trong công tác đào tạo, trường đã tăng cường đầu tư cơ sở vật chất hiện đại. Nổi bật là hệ thống khu thực hành thí nghiệm được nhà trường quan tâm đầu tư phục vụ cho việc nghiên cứu, học tập của giảng viên và người học. Trường tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, hoàn thiện hệ thống phần mềm và trang thiết bị công nghệ hỗ trợ giảng dạy trực tuyến, hệ thống học liệu điện tử cho hình thức giảng dạy trực tuyến để giảm bớt thời lượng lên lớp, tăng cường tính chủ động cũng như các kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cho sinh viên. Đẩy mạnh công tác kiểm định chương trình đào tạo theo các bộ tiêu chuẩn quốc gia.

Nhiều năm qua, Trường đã nghiên cứu hàng trăm đề tài cấp cơ sở, cấp tỉnh, cấp Bộ. Các kết quả nghiên cứu đã tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị phát triển khoa học và ứng dụng trong thực tế cao, trở thành một địa chỉ đáng tin cậy được các địa phương, các tổ chức và doanh nghiệp lựa chọn để ký kết các hợp đồng nghiên cứu khoa học. Trong quá trình đào tạo nhà trường đã hỗ trợ, đồng hành cùng sinh viên trang bị những kiến thức, kỹ năng ngoại ngữ, tin học, kỹ năng thực hành xã hội giúp sinh viên tự tin trong quá trình hội nhập. Đồng thời quan tâm định hướng,



Ngày hội việc làm mở ra nhiều cơ hội việc làm cho sinh viên

hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp trong sinh viên, góp phần thực hiện có hiệu quả các chương trình trọng điểm phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo cho thanh niên của tỉnh.

Nhà trường đã tập trung thiết kế, xây dựng chương trình đào tạo bám sát thực tế, nhu cầu của vùng miền, sinh viên khi ra trường phải đạt được tiêu chuẩn cần thiết về kiến thức, kỹ năng và thái độ. Đặc biệt, nhà trường luôn chú trọng đến công tác liên kết, hợp tác với các doanh nghiệp trong việc bố trí sinh viên thực hành, thực tập, trực tiếp tham gia hoạt động nghề nghiệp, có cơ hội được du học, thực tập sinh tại nhiều quốc gia như Hoa Kỳ, Đan Mạch, Canada, Úc, Israel, Nhật Bản, Hàn Quốc... Sau khi tốt nghiệp sinh viên có nhiều cơ hội được tuyển dụng vào làm việc ngay tại các doanh nghiệp lớn. Nhờ vậy, hằng năm đã có trên 95% sinh viên ra trường tìm được việc làm ngay, phù hợp với các chuyên ngành đào tạo.

Với sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu xã hội cho tỉnh Phú Thọ và khu vực, Trường Đại học Hùng Vương luôn xác định đào tạo gắn với phương châm “*Thực học - Thực hành - Thực danh - Thực nghiệp*” theo định hướng ứng dụng với chương trình đào tạo tiên tiến, hội nhập. Vì vậy, các thế hệ sinh viên của Đại học Hùng Vương dù ở bất kỳ vị trí công tác nào cũng luôn phát huy năng lực, cái chất riêng của HVU - Trường đại học công lập đầu tiên trên quê hương Đất Tổ với bề dày truyền thống hơn 60 năm xây dựng và phát triển. ■

Trường Đại học Hùng Vương



CÁN BỘ NÀO PHONG TRÀO ẤY

Đã từ lâu chúng ta thường nghe câu nói: “Cán bộ nào, phong trào ấy”, đó là mối liên hệ giữa đội ngũ cán bộ với việc thực hiện nhiệm vụ được giao của một cán bộ hoặc cơ quan, đơn vị nói chung. Còn đối với cán bộ lãnh đạo người ta nói: “Thủ trưởng nào, phong trào ấy”, mối quan hệ này chặt chẽ hơn, phản ánh rõ nhất, nổi bật nhất mối liên hệ cán bộ - phong trào. Bởi, người đứng đầu là người cao nhất trực tiếp đưa ra những quyết định ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của một cơ quan, đơn vị. Đồng thời qua hoạt động của họ có tác dụng làm gương, hướng dẫn, lôi cuốn cán bộ dưới quyền thực hiện theo nên ảnh hưởng của họ đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của một cơ quan, đơn vị là rất lớn.

Thực tế đã chứng minh khi người đứng đầu cơ quan, đơn vị hăng hái, tích cực, năng động thì cơ quan, đơn vị ấy không khí làm việc sẽ luôn khẩn trương, sôi động; khi người đứng đầu thích thể thao thì phong trào thể thao của cơ quan, đơn vị đó được đẩy mạnh; khi người đứng đầu thích văn nghệ thì phong trào văn nghệ ở cơ quan, đơn vị đó được thúc đẩy,... Chẳng thế mà một thời có cơ quan tuyển dụng cán bộ thì tiêu chuẩn đầu tiên là ứng viên có biết chơi môn thể thao hay văn nghệ mà thủ trưởng cơ quan đó thích không? Còn nghiệp vụ chưa có hoặc chưa phù hợp sẽ đào tạo, bồi dưỡng sau. Vì thế, có trường hợp được tuyển dụng vào cơ quan chủ yếu đi đánh bóng, đi hát là chính còn việc chuyên môn thì hầu như chỉ ghi tên cho hợp lệ. Bây giờ mọi chuyện đã khác, tiêu chí chuyên môn, thạo việc, năng lực sở trường được đặt lên hàng đầu khi tuyển dụng cán bộ. Nhưng không có nghĩa câu nói: “Thủ trưởng nào, phong trào ấy” không còn phù hợp, mà thậm chí vẫn phù hợp với nội hàm mới.

Chẳng hạn Đảng ta yêu cầu mọi cán bộ, đảng viên đều phải nêu gương, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, theo đó ở đâu người đứng đầu nêu gương tốt thì cơ quan, đơn vị ấy việc nêu gương sẽ tốt. Ngược lại, ở đâu người đứng đầu thiếu gương mẫu thì cán bộ dưới quyền ở đó cũng sẽ trông đánh xuôi kèn thổi ngược, đúng như câu thành ngữ: “Thượng bất chính, hạ tắc loạn”.

Chúng ta yêu cầu cán bộ, đảng viên phải thẳng thắn tự phê bình và phê bình thì người đứng đầu phải thẳng thắn trước để cấp dưới noi theo. Thực tế đã chứng minh cơ quan, đơn vị nào người đứng đầu thẳng thắn, “nói đi đôi với làm” thì cán bộ dưới quyền ở đó cũng sẵn sàng bày tỏ suy nghĩ, chính kiến

của họ, kể cả góp ý phê bình thủ trưởng cơ quan, và họ thấy cần phải làm trước nói sau; còn cơ quan nào người đứng đầu “dĩ hòa vi quý”, ngại va chạm, “nói không đi đôi với làm” thì cấp dưới ở đó cũng sẽ có người sẵn sàng phê bình cấp trên theo kiểu: “Năm nay thủ trưởng mắc khuyết điểm rất lớn, đó là làm việc quên ăn, quên nghỉ, quên ngày, quên đêm, không may thủ trưởng bị ốm thì chúng em biết dựa vào ai!”. Hoặc trong điều kiện ấy những người vững chuyên môn nhưng thẳng thắn trong đấu tranh thường bị coi là có khuyết điểm, thiếu phương pháp, những kẻ xu nịnh, năng lực yếu lại được khen là tế nhị, là biết điều. Khi bỏ phiếu tín nhiệm nhiều khi những kẻ chuyên môn yếu, năng lực làm việc yếu nhưng xu nịnh, “dĩ hòa vi quý” lại được phiếu cao hơn, thậm chí được đề bạt, cất nhắc; còn những người chuyên môn giỏi, năng lực làm việc tốt nhưng luôn thẳng thắn lại được ít phiếu hơn, khó được đề bạt, cất nhắc, khen thưởng. Trường hợp này không phù hợp với quan điểm sử dụng cán bộ của Đảng, không trong sáng trong công tác cán bộ, thi đua khen thưởng, làm thui chột ý chí phấn đấu của những cán bộ ngay thẳng.

Đảng ta yêu cầu cán bộ đảng viên phải kê khai tài sản trung thực thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải gương mẫu, trung thực trước thì cấp dưới cũng sẽ trung thực theo, còn nếu thủ trưởng có tài sản nhiều tỷ đồng mà kê khai chỉ thu nhập bằng lương công chức thì thật khó đòi hỏi cấp dưới phải trung thực thật sự,... Rõ ràng dù ở giai đoạn nào của cách mạng thì câu nói: “Cán bộ nào, phong trào ấy” hay “Thủ trưởng nào, phong trào ấy” vẫn cơ bản đúng.

Bác Hồ đã từng dạy: “quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”. Trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh Đảng ta nêu phương châm: “Trên trước, dưới sau”, “Trong trước, ngoài sau”, “Học tập đi đôi với làm theo”.

Vì vậy, để phương châm nêu trên không chỉ là khẩu hiệu trên giấy, mà là phương châm hành động thiết thực trong thực tế, thiết nghĩ mọi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị cần thực sự nghiêm túc gương mẫu, đi đầu trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị cũng như chấp hành chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xứng đáng là đầu tàu để quần chúng nhân dân và cấp dưới noi theo. ■

Trung Trực



IM LẶNG ĐÁNG SỢ

- Châm ngôn có câu “Im lặng là vàng”. Theo ông, phương châm ứng xử này có đúng không?

- Câu đó hàm ý khuyên nhủ người ta nên có thái độ khiêm nhường, nhã nhặn đúng lúc, đúng chỗ, biết im lặng cần thiết khi lời nói của mình có thể làm tổn thương, gây hại người khác hoặc làm rắc rối thêm vấn đề đáng ra cần giữ gìn sự ổn định, đồng thuận.

- Nhưng im lặng không hẳn lúc nào cũng là “vàng ròng”, mà có thể biến thành “bạc hoen, đồng gỉ” khi người ta sống theo kiểu mũi ni che tai, an phận thủ thường, thấy đúng không ủng hộ, thấy sai không dám phê phán. Đó là sự im lặng đáng sợ.

Bản chất của sự im lặng đáng sợ là không dám đối mặt với hiện thực, không tự vượt qua nỗi sợ hãi của chính mình, không đủ bản lĩnh, dũng khí để đấu tranh với những biểu hiện sai trái, tiêu cực ngay trong nội bộ mình. Vì thái độ né nang, né tránh, ngại va chạm mà không ít cơ quan, tổ chức, đơn vị tuy được khoác tấm áo “đoàn kết, thống nhất” hào nhoáng bên ngoài, còn thực tế bên trong thì hậm hực, tức tối nhau. Chỉ đến khi cấp trên có thẩm quyền và cơ quan chức năng vào cuộc kiểm tra, thanh tra, làm rõ vấn đề thì mới bộc lộ tính chất nguy hại của sự im lặng nội bộ, im lặng tập thể một cách giả dối, xuôi chiều.

Không ngẫu nhiên mà người ta đúc kết, đại ý: Một vài kẻ lăm mòm không đáng sợ bằng số đông những người im lặng. Cái số đông những người im lặng này rất đáng sợ, bởi lẽ nó thể hiện một thái độ

buông xuôi, né tránh, không chịu trách nhiệm trước cộng đồng, xã hội.

- Theo ông, tại sao lại xảy ra tình trạng im lặng đáng sợ trong xã hội, nhất là xảy ra trong một bộ phận cán bộ, đảng viên?

Tôi cho rằng, một mặt, do - tâm lý văn hóa ứng xử cả nể, duy tình của người Việt còn ăn sâu vào nhận thức, tư tưởng nên không ít cán bộ, đảng viên sống dĩ hòa vi quý, ngại va chạm, dễ người dễ ta; mặt khác cũng do nhiều nơi, cán bộ lãnh đạo có tư tưởng độc đoán, gia trưởng, chuyên quyền, vi phạm nghiêm trọng dân chủ, luôn tìm mọi cách để vừa gây áp lực, vừa chống chế mọi ý kiến phê bình, đấu tranh thẳng thắn, trung thực của cán bộ, đảng viên, nhân viên cấp dưới. Nhưng nguyên nhân sâu xa vẫn là thái độ sống thờ ơ, bàng quan, bạc nhược, được chảnh hay chớ, thiếu bản lĩnh, dũng khí của một bộ phận cán bộ, đảng viên thời nay.

- Thật ra, im lặng là một thái độ ứng xử, một kỹ năng sống của con người. Sự im lặng có lúc cũng cần thiết đối với cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý, vì im lặng để lắng nghe người khác thảo luận, phát biểu, góp ý, phê bình, bày tỏ tâm tư, băn khoăn, vướng mắc; im lặng để chia sẻ, đồng cảm với người khác trong những hoàn cảnh, tình huống phù hợp với đạo đức cộng đồng. Và sự im lặng lúc này được coi là thái độ ứng xử văn minh.

(Xem tiếp trang 24)

PHẢN ÁNH CỦA CHI BỘ, BÍ THƯ CHI BỘ VÀ ĐẢNG VIÊN

Thông qua việc sinh hoạt tại các chi bộ Đảng, để có thông tin phản ánh giúp Thường trực Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; BCH đảng bộ tỉnh về lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành, hoạch định chính sách và xử lý những vấn đề dư luận quan tâm đáp ứng tâm tư nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh; Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ mong nhận được các ý kiến phản ánh của chi bộ, Bí thư chi bộ và đảng viên về những vấn đề sau:

1. Phong cách, tác phong làm việc, đạo đức lối sống, những biểu hiện tiêu cực của cán bộ công chức, viên chức nói chung và người đứng đầu nói riêng của cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, đơn vị địa phương trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Việc triển khai Kế hoạch, Đề án, Chương trình hành động về phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Những vấn đề cán bộ, đảng viên, nhân dân quan tâm như: việc đền bù thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, vấn đề môi trường, an ninh trật tự, triển khai các dự án đầu tư, bổ nhiệm cán bộ, sắp xếp bộ máy, sáp nhập, mở rộng địa giới hành chính....

3. Những vấn đề nảy sinh gây bức xúc trong dư luận ở địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

4. Những nội dung thông tin, định hướng trên Bản tin sinh hoạt chi bộ, Tuyên truyền viên hằng tháng.

Nội dung phản ánh xin gửi về địa chỉ: Phòng Thông tin & NCDLXH- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Phú Thọ - đường Nguyễn Tất Thành - Phường Tân Dân - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ.

Xin trân trọng cảm ơn!

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO CỦA CÁC CẤP ỦY ĐẢNG THÁNG 5/2022

1. Tuyên truyền và triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; các nghị quyết, kết luận Trung ương 4 khóa XIII; Kết quả Kỳ họp thứ 13 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Kết quả Hội nghị lần thứ Bảy - Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX; Tuyên truyền thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo công điện 252/CD-TTg ngày 16/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 387/QĐ-TTg, ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021 - 2030”.

2. Tiếp tục tuyên truyền Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

3. Tuyên truyền Kết quả chuyến thăm chính thức Việt Nam của Bộ trưởng Ngoại giao Canada; thành tựu và triển vọng trong mối quan hệ giữa Việt Nam - Canada trên các lĩnh vực, thiết thực chào mừng các đợt kỷ niệm quan hệ giữa hai nước trong thời gian tới. Thông qua đó, khẳng định Việt Nam coi trọng quan hệ song phương với Canada; khẳng định đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế của Việt Nam. Từ đó, cho thấy uy tín, vị thế ngày càng cao của Việt Nam trên trường quốc tế.

4. Tuyên truyền thông tin chính xác về các hành vi vi phạm pháp luật quốc tế của Trung Quốc ở khu vực Biển Đông thời gian gần đây, trong đó nhấn mạnh các hoạt động này đã và đang gây bất ổn khu vực, làm gia tăng căng thẳng giữa các bên có liên quan; tuyên truyền các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước ta đối với vấn đề chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán trên biển, đồng thời tuyên truyền những nỗ lực của Việt Nam trong việc góp phần ổn định, giữ vững an ninh khu vực, nhất là đối với vấn đề Biển Đông. Tuyên truyền thông tin khách quan, chính xác, kịp thời về tình hình quan hệ và cuộc chiến đang diễn ra giữa hai nước Nga - Ukraina.

5. Tuyên truyền Chương trình phòng chống dịch Covid - 19 của Chính phủ (ban hành kèm theo Quyết định số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022); tiếp tục tuyên truyền cho Nhân dân thực hiện nghiêm khuyến cáo “5K” của Bộ Y tế; bên cạnh đó, tích cực tham gia tiêm vaccine phòng Covid - 19, nhất là cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi, bởi tiêm vaccine là cách tốt nhất để bảo vệ cơ thể khỏi những tác động của virus SARS-CoV-2 và hạn chế được các biểu hiện của hội chứng “hậu Covid - 19”.

6. Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ, các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng trong tháng 5: Kỷ niệm 132 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2022); 136 năm Ngày Quốc tế lao động (01/5/1886-01/5/2022); 204 năm Ngày sinh C.Mác (5/5/1818 - 5/5/2022); 67 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2022); 81 năm ngày thành lập Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh (15/5/1941 - 15/5/2022); 61 năm Ngày mở đường Hồ Chí Minh - Ngày truyền thống bộ đội Trường Sơn (19/5/1959 - 19/5/2022).

IM LẶNG ĐẢNG SỢ

(Tiếp theo trang 23)

- Còn cán bộ, đảng viên nào lại thể hiện sự im lặng đến mức thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh thì lâu ngày sẽ tích tụ thành trở lý cảm xúc, trở lý thái độ và từ đó vô hình trung trở thành kẻ đồng lõa với cái xấu, dung túng cho cái sai và tiếp tay cho cái ác lộ hành. Khi cán bộ, đảng viên không bày tỏ thái độ, hành động gì trước một sự việc đáng lẽ phải có thái độ phản ứng kịp thời, vì lợi ích chung, thì đó là biểu hiện của sự vô trách nhiệm với tập thể, tổ chức, cơ quan, đơn vị và hơn thế, vô trách nhiệm trước Đảng và nhân dân.

- Thái độ sống như vậy đã thủ tiêu tinh thần đấu tranh chân chính, không tạo động lực tích cực thúc đẩy cá nhân và tập thể cơ quan, đơn vị, phát triển theo chiều hướng tiến bộ. Do vậy, phê phán, đấu tranh với tình trạng im lặng đáng sợ cũng là việc làm cần thiết nhằm góp phần rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất trung thực của người cộng sản và làm trong sạch môi trường văn hóa chính trị, đạo đức công vụ. ■

Thiện Văn